

PHONG-HOA

RA NGÀY THƯ SẤU



TOA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: CƯỜNG QUAN-THÀNH — GIÀY NÓI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$. 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại que: 1 Năm: 6 \$. 50 — 6 tháng: 3 \$. 50

VĂN TRUYỀN THÔN QUÈ

Q9 thôn quê, bỏ lẽ nghi, bỏ đình dám, bỏ ngồi thư, bỏ ăn uống, bỏ hội hè, thì lấy gì thay vào đây?

— Nói rõ hơn nữa, tôi mới hiểu được.

— Phải, tôi vẫn biết anh không muốn hiểu, cố ý không muốn hiểu, là vì cảnh Tự lực văn đoàn các anh muốn bỏ tuột lẽ nghi trong hương đảng. Nhưng tôi hãy hỏi anh: xưa nay ngoài công việc đồng áng trong hai mùa ra, dân quê ngồi rồi chẳng biết làm gì. Vậy tháng hai, ngày tám, nếu không bầy ra đình đám, hội hè, ăn uống thì anh bảo có buồn chêt không? Các anh ở thành thị có nhà chớp bóng, có nhà hát, có đá bóng tròn...

— Có gì nữa? Thì ai cầm dân quê có những thú vui ấy. Anh thử chịu khó làm một cái tính soàng xem bỏ đình đám, bỏ ăn uống vài ba năm, dân quê có thể có những cuộc vui tao nhã như người thành thị được không.

Tôi thấy có nhà vào đám mồi làng, mồi tông, tốn kém kô có hàng nghìn. Vậy sao không bỏ cái lệ hủ ấy đi mà chỉ bắt nhà đám giàu có kia nộp cho làng một món tiền nhất định là bao nhiêu đó, một vài trăm, chẳng hạn. Như thế, vừa lợi cho quỹ của làng, vừa đỡ vất vả cho nhà đám. Nhưng khôn nỗi, người ta còn ham ăn uống như bọn moi.

Tôi thấy có làng hội hè ăn uống tốn kém có tới hàng trăm, có khi hàng nghìn. Mà tiệc tùng, hát sướng chỉ có bọn đàn anh được dự. Vậy sao không để món tiền ấy ra mà dùng một nhà hát cho cả làng được vui chung.

Tôi thấy nhiều đình là những tòa nhà rất cao ráo rộng rãi, cao ráo rộng rãi hơn hết cả những nhà ở trong làng, dựng lên tôn hàng nghìn, hơn vạn bạc có khi, (đình làng Cửu-diện, phủ Vĩnh-bảo, đình làng Đông-sâm, phủ Kiến-xương v.v. chẳng hạn). Những đình ấy họ dùng để làm gì? Để cho mấy bác kỳ nát bấy vê ra té lễ với nhau. Vậy sao những nơi cao ráo, rộng rãi ấy lại không là những nhà hội họp để nói truyện, để xem sách, đọc nhật trình, tập thể-thao cho tất cả người làng?

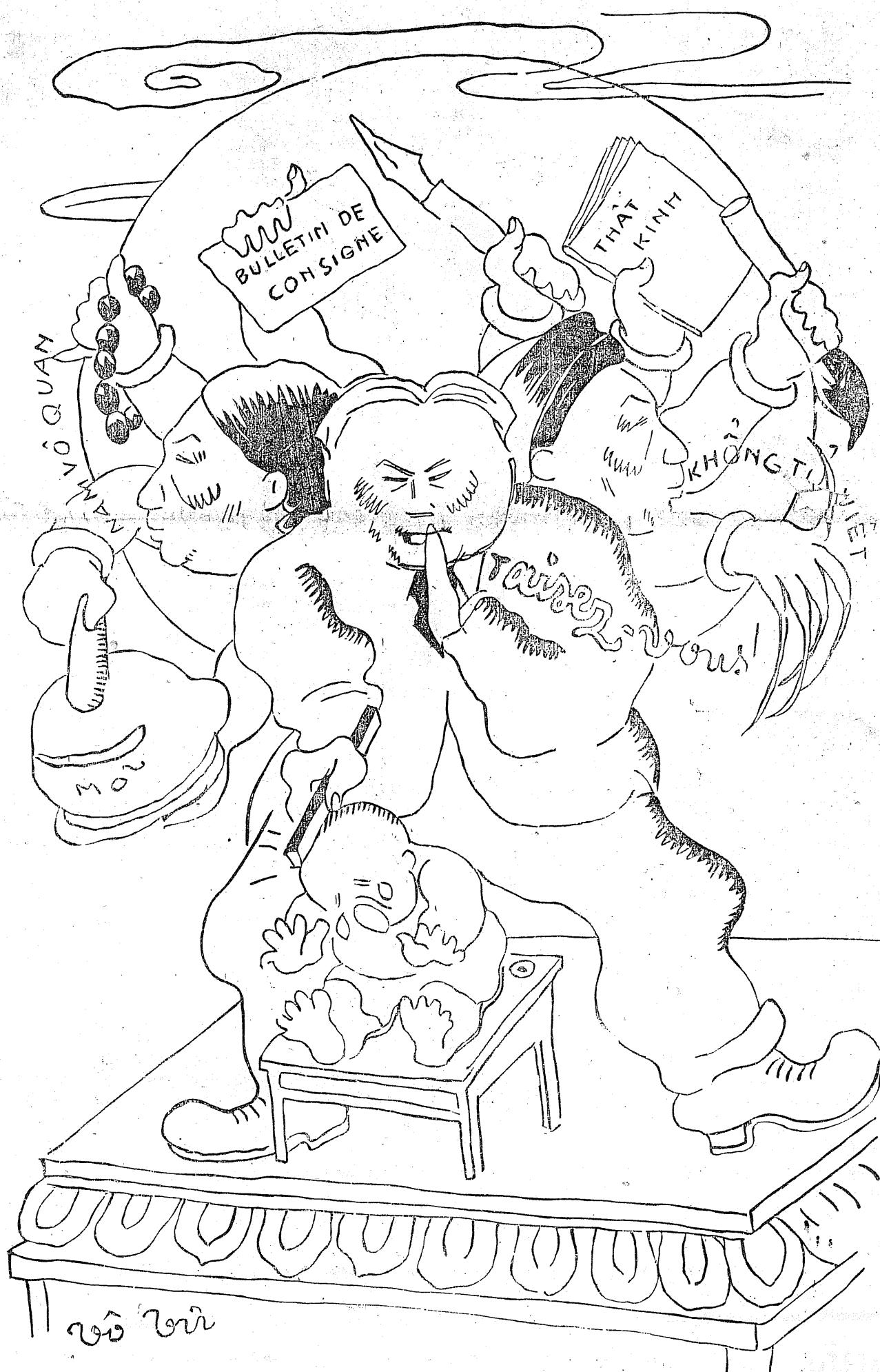
Tôi thấy có nơi hàng trăm, hàng nghìn người, mỗi người bỏ ra một hào để uống hớp nước giếng trong hậu cung thờ thánh, rồi quanh năm thì dùng nước hò, ao tù hầm. Vậy thử góp số hào bỏ một ngày ấy xem có đủ tiền khor mấy cái giếng nước ngon lành không?

Tôi thấy... tôi còn thấy biết bao sự khổ sở, khổ nạn ở nơi hương đảng ta. Nếu họ biết đó là những sự khổ sở, khổ nạn thì còn mong có ngày họ cải cách. Nhưng không, họ muôn thề. Trời ơi! họ muốn khổ sở, khổ nạn mãi mãi chẳng?

Làm cho họ không muốn thế nữa, đó là bôn phẩn của người cầm quyền, của người cầm bút, của nhà ngôn-luận, của những người biết thương nòi giống, biết thương loài người.

Nhi Linh

TÂM GIÁO CỦA ÔNG TRẦN-TRỌNG-KIM



LÀ NHO-GIÁO, PHẬT-GIÁO VÀ... GIÁO-HỌC.

NHƯNG KHÔNG TIỀN ĐIỀU TRA ĐHỔNG VÂN

I. DI XEM MŨ CÁNH CHUỒN

(Tiếp theo)

Tin các báo. — Ông Trần bá Vị, viên ngoại hạm, hướng-dạo đội trưởng ở Trung-ký, vừa được thăng hàm Lang Trung.

AU khi đến thăm ông Nguyễn-văn-Vĩnh, một nhà tàn học đang quay đầu về lề-nghi cỗ hủ, tôi lại đáp xe lửa tốc hành vào Huế, vì chỉ ở Thần-kinh mới có những chiếc mũ cánh chuồn to lớn dẽ mà quan sát.

Hôm sau, thấy một người nông phu vác cây di qua cửa, vẻ mặt hốc hác, áo quần torn tả, tôi sực nghĩ đến cụ thượng mới Nguyễn khoa Kỳ mới về nhậm chức ở bộ Xã-dân kinh tế. Tôi bèn sắm sửa mũ áo tè chỉnh để đến xem ngài « cây » việc của ngài ra làm sao. Bỗng tôi nghe trẻ con ngoài đường hát rêu rao rằng :

Có quan viên ngoại trọng thần,
Là Trần bá Vị kinh luân gồm tài...

Nghe câu hát, không phải không bận tâm đến một tên lính của đoàn hướng đạo có cái đức tính đáng yêu là muôn hướng đạo quân khác gọi mình là « quan lớn », và đã từng công bố rằng : « vì tương lai nòi giống mà đem công tâm ra gánh xác chút đỉnh việc xã-hội ».

Tôi bèn hỏi thăm nhà ông lớn viên ngoại để xin vào yết kiến, nhưng tịnh không ai biết quan lớn cả. Họ nhìn tôi một cách khinh thị mà cười nói :

— Trần viên ngoại ! Viên ngoại, ông tướng là lớn lắm hẳn. Ở Huế này, viên ngoại thì ai dám cho hết mà hỏi.

Tôi lại kề ranh mạch viên ngoại Trần bá Vị, làm hội trưởng hướng đạo đoàn Trung-ký. Họ cũng vẫn lắc đầu, trả lời rằng không biết.

— Hướng đạo đoàn ? ở Huế làm gì có hướng đạo quân, chỉ có quan, có thể bài mà thôi. Ông muốn tìm bọn si-cút, thì phải ra Hanoi, hay vào Saigon, chứ ở đây, thật không có.

Tôi vừa ngạc nhiên, vừa thất vọng, Sau tìm mãi mất nửa ngày mới thấy nhà ông lớn viên ngoại.

Danh thiếp đưa vào, tôi còn phải đợi hơn một giờ nữa mới được cái hán-hạnh yết kiến ông lớn.

Trần viên ngoại, dong dỏng cao như cù thương P. Quỳnh, một chòm râu dẽ ố cầm ông nhảy sô ra như muốn nạt lũ bạch dinh vô danh rằng ta đây có chòm râu của một vị đại thần làm đến chức viên ngoại.

Ông vận áo thụng xanh, bè vê ngồi trên sập, tay luôn luôn mân mê mấy chiếc bông tinh, mè day, thả bài, treo lủng củng ở trước ngực, vẻ mặt khoan khoái như đã làm một việc ích quốc lợi dân vậy. Ở trên tường, một bên ông treo hột ngà, mũ cánh chuồn và văn bắng, một bên treo bộ quần áo hướng đạo với cái gậy... đó là biểu hiệu cho cả một đời danh vọng của một bậc anh hùng lối-lạc : ông lớn Trần bá Vị.

— Kính chào ngài.



Nghe tôi chào, ông lớn Trần viên ngoại cau mày ra ý không bằng lòng, nhát nhẽo nói :

— Ngồi chơi, ngồi !

Rồi ông lớn Trần viên ngoại quay lại gọi :

— Linh đàu ?

Một thằng nhóc áo nâu cộc chạy ra, bầm lấy bầm đê :

— Dạ, ông lớn dạy gì ?

Ông lớn Trần viên ngoại vừa nhìn tôi vừa nói :

— Được, mi nói như vậy có lẽ phép đó. Từ đây cứ rửa, nghe ! Gọi là ông lớn mới lẽ phép, nghe ?

— Dạ.

Ông lớn nói xong lại nhìn tôi, khốn nhưng tôi lại không nghe, cứ tự nhiên phỏng vấn :

— Tôi được nghe ông có danh là một tên lính tiên phong trong làng hướng đạo Thần-kinh...

Ông lớn Trần viên ngoại đỏ mặt ngắt lời tôi :

— Trước hết, bản chúc xin nói dẽ ngài hay rằng bản chúc không phải là một tên lính. Bản chúc hạm viên ngoại, đã từng lấy lòng trung thờ hai chính phủ trong hai mươi năm, công danh có thể gọi là rực rỡ. Ngài cứ trông mấy chiếc mè-day bản chúc deo thì đủ biết. Nhưng, chõ ngài với bản chúc, bản chúc mới nói, vì bản chúc là người khiêm tốn, không hay khoe khoang. Có người mới được cái kim tiền đã lấy làm danh giá, đem đi khoe hết trong làng, ngoài xóm, chứ bản chúc giàu có, bông tinh, mè-day, chúc trước đủ cả, bản chúc lại vừa được thăng hàm Lang Trung nữa, mà bản chúc có khoe khoang bao giờ đâu.

Nói đoạn, ông lớn Trần viên ngoại lại mân mê dẽ mè-day ông, deo trước ngực. Tôi trả cái hột ngà, đổi hia và cái bắng viên ngoại mà bảo rằng :

— Ngài làm quan to đến thế kia mà khiêm tốn quá như vậy, tôi xin thán phục. Nhưng tôi dùng chữ lính về nghĩa bóng. Tôi muốn nói ngài đã gây dựng nên nền hướng đạo ở trong Trung. Sự gây dựng đó là một kỳ công vây.

—Ồ, có làm gì cái « nhỏ mọn » ấy. Kỳ công của bản chúc là làm được đến viên ngoại.

— Đối với cái « nhỏ mọn » ấy, quan lớn nghĩ thế nào ?

Ngồi tư lự một lúc, ông lớn Trần viên ngoại vuốt chòm râu dẽ bảo tôi rằng :

— Việc này, bản chúc nghĩ đã lâu. Chủ nghĩa của hướng đạo thì vẫn là hay, là đẹp, nhưng áp dụng thì phải tùy thời, tùy xứ. Như ở các nước khác, thì hướng đạo quân phải yêu tổ quốc, còn ở bên ta thì phải yêu hai chính phủ, phải trọng quan lại.

Tôi nghĩ thăm :

« Nhât là các ông lớn viên ngoại. »

Ông lớn Trần viên ngoại nói tiếp :

— Phải trọng quan lại. Ông nên nghĩ đến điều đó.

— Bầm phải còn gì nữa à ?

— Phải yêu tôn ti trật tự, phải kính thượng, phải phục tòng, phải giữ lấy lẽ nghi cữ là mờ quắc hồn quốc túy của ta, như lời cụ lão Phạm tướng công.

Bỗng ngừng bất, ra vẻ nghĩ ngợi.

— Lẽ nghi, phải, có một điều bản chúc vẫn ân-hận, là bạn quân áo hướng đạo có vẻ ngắn, cùt, không được trọng trong những lúc tế tết, đón rước. Ý bản

chúc muốn những lúc ấy, hướng đạo quân được hưởng cái hạnh-phúc khoác ra ngoài bộ áo chẽn, một cái áo thụng xanh.

— Bầm thế còn gậy ?

— Gậy ? Cầm gậy thì không còn lấy tay mà vái, mà không cầm gậy, sợ họ không biết mình là hướng đạo quân. Kẽ cũng khó nghĩ. Tuy vậy, thà cù lẩn cù với các quan còn hơn !

Tôi mỉm cười, nhìn bộ râu dẽ của ông lớn Trần viên ngoại :

— Lời quan lớn nói thực là vàng ngọc. Tôi tưởng lúc có đại lễ, sì-cút bận áo thụng xanh như vậy đã đánh, còn lúc thường, những hướng đạo sinh chan tráng...

Ông lớn Trần viên ngoại gật gù ra ý thưởng thức lời nói của một người tri âm :

— Nhưng lấy cái gì để phân biệt ?

— Chỉ có lấy mũ cánh chuồn thay vào cái mũ vàng của hướng đạo sinh là ồn.

Nghe đến đây, ông lớn Trần viên ngoại mừng quá, rú lên một tiếng như người được cửa, lấy tay bứt râu luồn năm, bảy cái :

— Phải, dẽ tôi làm đơn xin ngay lập tức.



Rồi ông lớn cứ liếc mãi cái mũ cánh chuồn treo trên tường, như muốn đợi ngay lên đầu để soi gương xem có đẹp dẽ uy-nghi hay không.

Trước quang cảnh ấy, tôi không nỡ làm ông lớn Trần viên ngoại phải thêm lâu, vì đứng dậy cáo từ, dẽ ông lớn được toại cái chí bình sinh của ông lớn.

TÚ LY

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rắc đầu, nổi mè-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiền hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-taylor, Xuân Hải librairie Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thôn Yênbay, Đông Tuần — Lao-Kay, Đại An — Vinh Hué, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — Nha-Trang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIỆC

CỤ THƯỢNG BỘ XÃ DÂN KINH TẾ

ONG Nguyễn-khoa-Kỳ được bổ vào Huế làm thượng-thư bộ Xã-dân kinh-tế. Thực là may cho sự kinh-tế, và các xã-dân, mà mừng cho ông Kỳ thăng quan tiến chức.

Nhưng, theo báo Xứ-sở, thì sự bổ dụng ấy lại may cho cả nước Việt-Nam nữa. Tại sao lại may cho cả nước? Là vì ông Nguyễn-khoa-Kỳ là một đảng-anh-hùng, một bực vĩ-uhán, theo báo Xứ-sở.

Theo báo ấy thì bộ Xã-dân kinh-tế sẽ theo đuổi một công-trình vĩ-đại, mà công-trình ấy, vĩ-đại hay không là ở người cầm đầu nó, là ông Nguyễn-khoa-Kỳ vậy. Ông ta thật là « the right man in the right place » (chỗ ấy phải người ấy). « Ai đã được dịp đến gần ông cựu-tổng-đốc Nghệ-an (Ng.-k.-Kỳ) cũng đều lớn tiếng công-nhận những tâm-đức và trí-đức (qualité du cœur et de l'esprit) của một nhà cai-trị trác-việt kiệt-xuất và chắc-sẽ không ai lấy làm lạ vì thấy tôi nói công-cuộc của cụ-lớn sẽ làm ở bộ Xã-dân kinh-tế là cái-thành-ký-sự của công-việc to-tát mà ngài đã làm ở miền-bắc trong Trung. »

Báo Xứ-sở đã khen cụ Nguyễn-khoa-Kỳ thì chắc không ai lấy làm lạ là phải-lắm. Còn ai đã được dịp đến gần ông Nguyễn-khoa-Kỳ thì trước khi lớn tiếng eòng-nhận tâm-đức hay trí-đức của một nhà cai-trị siêu-việt, cũng phải công-nhận rằng ngài là một người béo-tốt và có-râu.

CHÍNH NÓ KHAI MAN

ONG Nguyễn-trọng-Viện, phán-sự sở-tài-chính, có vay-của ông Trịnh-thế-Phú một phán-sự kiêm-tu-bản-gia, một số tiền là năm-nghìn đồng.

Việc lôi-thoi phải mang ra tòa-phản-sử. Ông Viện thì viện-le rằng ông Phú cho vay-nặng-lãi, đến-nỗi-tiền-lãi không cũng đã trả-tới 4.135\$00. Số tiền-lãi ăn quá-lãi-quốc-lệ một cách-bất-chính-như-vậy, lẽ-tự-nhiên là ông xin-dập-sang-vốn.

Còn ông Phú? Ông nhất-dịnh cãi rằng ông chưa được-nhận qua-một số tiền-lãi nào.

Tòa-y-lời-bài-bên, cho ông Phú thè-đèn-Bach-má.

Hôm-thề, ông từ-nỗi-chuồng-trống, rồi ông Phú đứng-vào trong-một-cái-vòng-voi-về-trước-bàn-thờ. Ông từ-đèn-vàng-lấy-tàn-hương-cho-vào-một-chén-rượu, đoạn-cắt-tiết-một-con-gà-sống-trồi-dể-bèn, lấy-máu-hòa-với-tàn-hương... chén-rượu-bỗng-mỹ-tửu-Ấy, ông Phú cầm-uống-cạn... Can-dầm-thật.



X.X.—Này báé lý, đây là đâu?

L.T.—Đường Hảm-Long.

X.X. (hớn hở)—Thật chử? Thế thì ta phải về mang « mả bồ » tôi ra táng ở đây, họa may làm ăn mới có eo-phát-dạt-được.

Đoạn, ông thè-rằng, nếu-ông-nói-man-thì-thánh-vật-chết-tươi-đèn-túc.

Mà-lẽ-tự-nhiên-là-nếu-ông-khai-thật-thì-ông-Viện-nói-man, mà-ông-Viện-nói-man-thì-thánh-dã-chứng-kiến-dẩy, thánh-cũng-chẳng-thà-nào...

Tuy-vậy, từ-hôm-thè-dến-nay, ông Phú và-ông-Viện-vẫn-khỏe-mạnh, béo-tốt-như-thường, ý-chừng-thánh-thương-hai-hai-ông, nên-không-nő-vì-món-tiền-nhỏ-mọn-mà-dến-nỗi-tồn-hại-dến-sinh-mệnh...

...Chỉ-có-con-gà-kia, chảng-thè-thốt-gì-mà-bị-cắt-họng-chết-tươi-đèn-túc.

Ý-chừng-chính-nó-khai-man-nên-thánh-vật.

CẦN PHẢI THÔNG NHẤT

SAU những-hài-công-kích-nhau-của-những-báo-Saigon, Được-nhà-Nam, Đông-dương-diễn-dàn-về-chủng-tộc-Việt-Nam, một-bài-của-cô-Ngọc-Hương-viết-trong-tờ-báo-chữ-tây « Võ-Tư » (Impartial) làm-cho-tôi-hơi-chán-nản. Cò-cho-người-Bắc-và-người-Nam-là-hai-giống, có-nhiều-tính-khác-nhau, trái-ngược-nhau....

Cò-có-biết-dầu-rằng-ngay-trong-một-làng, ngay-trong-một-nhà, tinh-tinh-cũng-dã-mỗi-người-một-khác. Cò-có-biết-dầu-rằng-hai-giống-Nam, Bắc-cũng-chỉ-là-một-giống, giống-người-Annam-mùi-tết, da-vàng, đương-cùng-làm-than-trong-còn-giống-kinh-tế.

Bài-trả-lời-cô-Ngọc-Hương-của-ông-Trần-mạnh-Nhân-nhan-dè-là « Cần-phải-thông-nhất » như-hơi-gió-dã-làm-mát-lòng-tôi-trong-lúc-chán-nản-Ấy.

Theo-ông-thì-sự-phân-biệt-nam,bắc-chỉ-mạnh-ở-những-nơi-ngo-muội,dốt-nát, chử-những-người-dã-có-trí-thức,có-tư-tưởng, thi-người-nam-hay-người-bắc-cũng-không-có-gì-là-khác-cả. Sự-không-hiệu-nhau-dã-làm-cho-người-nam,người-bắc-không-tra-nhau,nhưng-rồi-dây, đường-thông-thương-tiện-lợi,sự-gần-giúi-nhau-trong-lúc-mưu-kế-sinh-lý-sẽ-phá-tan-hết-những-diều-nó-làm-cho-người-nam-bắc-chia-rẽ-nhau,Ngay-bây-giờ,người-bắc-lấy-vợ-nam,và-người-nam-lấy-vợ-bắc-cũng-nhiều,mà-họ-ăn-ở-với-nhau-hòa-hợp-vui-vẻ...

.....Vậy-thì-cô-Ngọc-Hương, một-người-ở-Trung-,như-cô-dã-nói,cò-còn-dợi-gì-mà-không-kết-duyên-với

một-người-nam-dẽ-giày-thần-thiện-bắc—nam-càng-thêm-bền-chặt?

Chúng-tôi-mong-ở-cô, là-người-ở-giữa(miền-Trung), dẽ-giàng-buộc-hai-bên-nam-bắc.

CỤ LẠI TỈNH THÁI

Cụ Lại-văn-Trung-dược-tiếng-là-cụ-Lại(cụ-Lại-bộ-thượng-thư),nên-hay-vácrâu-vào-những-nhà-quan.

Ông-Dương-thiên-Tường, bố-chánh-tỉnh-Thái-có-làm-tiệc-mừng-ông-cụ-cố-dã-mất-dược-tặng-phong.... Cụ-Lại-nhà-ta-dược-tin-bèn-vội-vàng-di-ô-tô-về-làng-ông-Tường-dẽ-mừng « quan-lớn ». Cụ-cho-cả-vào-trong-ô-tô-nào-con-cháu, nào-dồ-lẽ, nào-gạo, nào-lợn-ủn-in.

Mấy-con-lợn-lấy-làm-snng-sướng-lắm.Thời-thì-dược-ngồi-cùng-xe-với-cụ-Lại, chinh-chện-uy-nghi-trong-lúc-di-dường-như-thể-thì-cho-dẫu-chết-cũng-dàng-dời,không-còn-ân-hận-gì?

Nhất-là-sẽ-dược-cái-hàn-hạnh-chết-dẽ-cứng-tế-cụ-cố-một-ông « quan-lớn ».

Hàn-hạnh-cho-mấy-con-lợn,mà-hàn-hạnh-cả-cho-cụ-Lại-nhà-ta-nữa.

DAO - BAI

BÁO «Những-tin-văn», (Les-nouvelles-littéraires) cứ-mỗi-số-lại-ra-một-cái « ô-chữ » để-dộc-giả-tìm.

Hôm-26-tháng-giêng, báo-ấy-bắt-dộc-giả-tìm-tên-một-ông-vua-mới-lên-nhà-tiền-Ấy-có-ba-chữ. Ba-chữ-Ấy-là: D.A.O.

Dộc-giả-ngơ-ngác, không-biết-ông-vua-Ấy-là-ông-vua-gì. Số-sau, giải-nghĩa-rõ-ràng, mới-biết-từ-báo-kia-muốn-nói-dến-vua-Đao-Bai, hoàng-dế-nước-Xiêm.

Nếu-thể-thì-hắn-từ-báo-kia-tưởng-hoàng-dế-nước-Annam-tên-là-Prajadhipok.

Chỉ-còn-sợ-họ-không-biết-nước-Annam-ở-chỗ-nào-nữa-mà-thôi!

MÁY “BẦU”

O, bèn-nước-Suède, nghị-viên-mới-mua-một-cái-máy-dẽ-bầu, thay-cho-việc-bỏ-phiếu.

Trước-mặt-mỗi-ông-nghị-viên, có-dẽ-ba-cái-khuynh-bẩm, màu-khác-nhau: cái-thú-nhất-dùng-dẽ-bỏ-phiếu-chuẩn-y, cái-thú-nhì-dẽ-bỏ-phiếu-phản-kháng, cái-thú-ba-dẽ-bỏ-phiếu-trắng. Hết-bẩm-khuynh, tức-khắc-diện-truyền-dến-một-cái-bảng-dẽ-sau-lưng-ông-nghị-tưởng, rồi-có-máy-biên-ra-chữ-sáng-ngời.

Thật-là-tiện-lợi. Nghị-viên-dân-biểu-Bắc-kỳ-cũng-nên-mau-mau-sắp-lấy-một-cái-máy-như-thể-dẽ-cho-các-ông-nghị-khỏi-phải-bệnh-sái-cò.

TÚ-LÝ

CÓ-DỰ-THI-CUỘC-THI-EUA-C.P.A

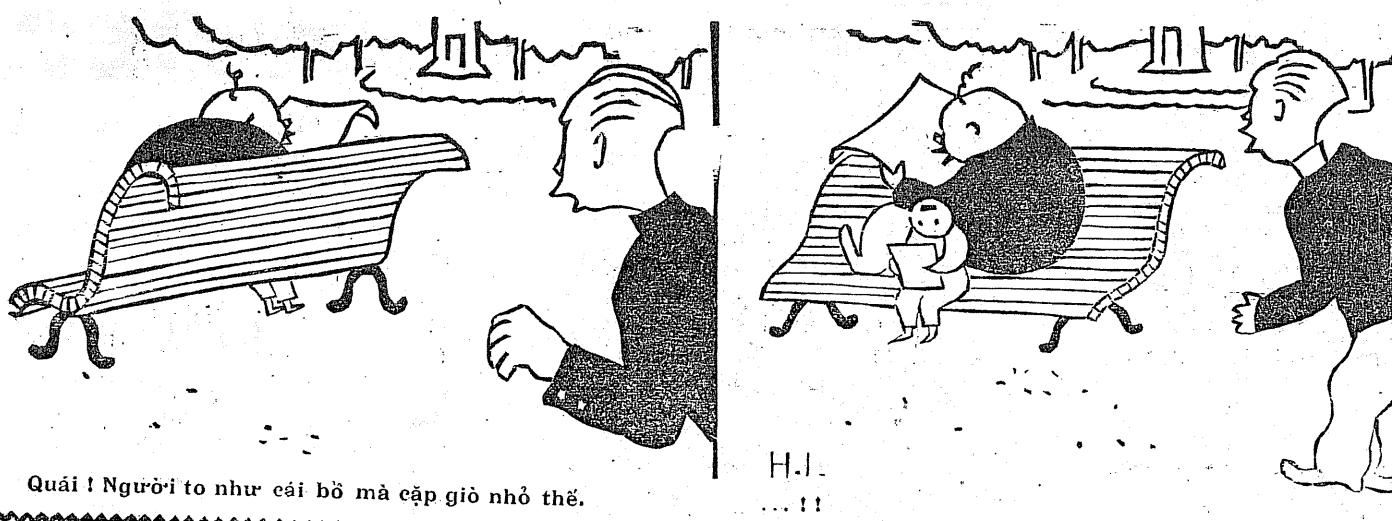
I.—Suru-doc-ba-ung-hoan, hiệu-ÔNG TIỀN, là-một-phương-thuốc-bi-truyền, gồm-tri-các-chứng-bệnh-phong-tinh-như: tim-la, cốt-khi, sang-độc, dương-mai, đau-lâu-vân-vân; dù-mới, dù-cũ, nặng-nhé-thể-nào-dùng-thuốc-này-cũng-rất-tuyệt-noc, không-hai-sinh-dục, không-hành-bệnh-nhơn. Đó, được-người-Tây, người-Tầu, người-Ấn-độ, người-Cao-môn và người-minh, muôn-nhìn-người-dùng-rồi-không-sai-một, chắc-như-thể, chúng-tôi-dám-làm-cam-doan-(contrat). Mỗi-bộ-uống-5-nhàng-giá: 1\$50.

II.—Thuốc-Điều-kinh-bạch-dái, là-một-phương-thuốc-hay-hơn-hết, các-bà-lấy-khí-kuyết-làm-dầu, nếu-khi-buốt-hir-thì-sinh-ra-trăm-nghìn-bệnh, là-tại-kinh-không-đều, từ-cung-hư-hàn-hư-nhiệt, cùng-hơi-độc-máu-hư-nhiễm-vào, hay-là-sinh-dẽ-nhiều-lần-hư-bỗng-não-dòng-tử-cung, sinh-ra-dầu-trắng-dạ-dưới, đau-thắt-ngang-lung, hai-bên-hông, huyết-trắng-rất-nhiều, lúc-vàng, lúc-đục, cò-khi-lần-mủ, lần-máu-đen. Nên-dùng-thuốc-này-sẽ-đỗ-ngay, trong-người-béo-da-thịt-hồng-hào, giá-thất-re, mỗi-gói-0\$30, nửa-tá-1\$50, một-tá-3\$00.

Hai-thứ-thuốc-trên-dây-dẽ-cứu-không-biết-mấy-nghìn-người-rồi-nên-Chánh-phủ-Pháp-ở-Nam-kỳ-mới-phê-băng-ngày-23-Janvier-1922, thi-quý-ngài-thấy-rõ-hay-dơ-thể-nào.

Có-bán-lại:Nhatrang:Mộng-lương, Quinhon:Hồ-văn-Bà, Quang-nại: Trần-Cảnh, Quang-nam: Trần-huynh-Mai, Tourane; Nguyễn-hữu-Vinh, Faifoo: Hoàng-đắc-Vĩnh, Huế: pharmacie-Vĩnh-Tường, Quảng-trị: Thông-Hoạt, Vĩnh-Sinh-Huy, 59-phố-Ga, Thanh-hoa: Nguyễn-dinh-Vân, 71, Grand-rue, Nam-dinh: Việt-Long, 28, rue-Chapeau, Haiphong: Nguyễn-văn-Minh, 20, Bd-Bonnal, Hanoi: Nguyễn-vă-Dức, 11, rue-des-Caisse-và-khắp-Bắc-Trung-Nam, các-nơi-buôn-thuốc-Annam-ta-đều-có-bán.

Mua-buôn, lanh-dai-lý-do: Pharmacie-ÔNG-TIỀN-Annam-dược-phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)



TIN MIỀN NAM

ÔNG KHƯƠNG HỮU TÀI DIỄN THUYẾT VỀ TINH THẦN TRUYỆN KIỀU

TỐI hôm 27. 3. 35, tại hội Khuyến học Nam-kỳ ở Saigon, ông Khương Hữu-Tài, trợ bút báo Phụ-nữ tân văn diễn thuyết về vấn đề « Tinh thần truyện Kiều ».

Tám giờ rưỡi, thính giả đã vào ngồi chật trong phòng diễn, có trên trăm người.

Chờ đợi, bao nhiêu thính giả đều như khao-khát muốn được trông rõ bộ mặt của diễn giả, cái bộ mặt thông minh sáng suốt đến đần mà dám đem tinh thần của truyện Kiều ra chỉ trích và bình phẩm.

Chia giờ kém 15 phút, ngoài ngõ có hai người đi vào; người đi trước có cái vẻ mặt ngưỡng-ngợng. Không ai biết hai người ấy là hai người nào, đến khi thấy bước lên diễn đàn, thính giả mới xầm-xì nhau:

« Diễn giả. »

Người gầy, thấp, diễn giả tuy còn trẻ trung, độ hai mươi tuổi, mà ăn vận xem xoàng quá, xoàng nhất là cái cà-la-quách, có lẽ lúc ở nhà ra đi, ông Tài chỉ chòng cõi so-mi thôi, nên lúc bấy giờ nó thông lòng không chật chịa gì cả và thò lò ra ngoài cái « col » bao lấy nó. Nếu ta nói khôi-hài rằng ông Tài giống hệt như cụ Lý Toét nhà ta, thì hẳn là không sai mấy.

Ông đốc tờ Trần tuấn Phát không có tên tây, nhưng ông lại không biết tiếng Annam.

Vì thế, ông giới thiệu diễn giả bằng tiếng Pháp, khiến cho vài nữ thính giả không biết tiếng Pháp, chẳng hiểu ông đốc tờ Phát nói những gì. Vậy lần sau có diễn thuyết, người ta đừng nhờ ông Phát giới thiệu nữa, để cho các thính giả chỉ biết nghe tiếng Annam được đỡ bức tức.

Giới thiệu xong, ông Tài bắt đầu nói. Trước hết ông cho thính giả biết ông,

hôm nay, không phải phê bình văn chương của truyện Kiều, mà ông chỉ phê bình, hay nói đúng hơn, là chỉ trích, bài xích cái tinh thần của nó thôi.

Cái tinh thần của truyện Kiều !

Ông nói nó có nhiều trạng thái, tùy theo người xét đúng vào phương diện nào. Ví dụ, người xét đúng vào phương diện nhà nho, thì tất sẽ cho truyện Kiều trái với đạo lý nhà nho. Đúng về phương diện đạo phật, tất sẽ khen quyền Kiều, cho rằng chỗ dụng tâm của tác giả, là cụ Nguyễn Du, thật sâu xa.

« Có tài mà cagy chi tài ».

« Chẳng qua những duyên kiếp mà nhà phật mới có thể thông suốt. Những lẽ nhân duyên mà phật đã dạy làm cho ta hiểu rõ vì sao mà Kiều khổ ? »

Đó, diễn giả nói sao, tôi chép y vậy, về đoạn « phương diện nhà phật », độc giả hiểu sao thì hiểu nếu không hiểu thì cố mà hiểu lấy.

Đến đây, ông Tài nhắc cho thính giả nghe qua cuộc xung đột giữa báo Nam-phong, lúc ông Quỳnh còn chủ trương và báo Tiếng dàn của ông Huỳnh Thủ Kháng:

« Lúc ấy cụ Ngõ đức Kế ở báo Tiếng dàn có quát báo Nam-phong rằng :

Ông Tài giả làm cụ Ngõ, vung tay, há họng quát, nhưng quát với thính giả :

« Các ông ca tụng bọn dĩ diếm, bọn bất trung, bất hiếu, bất trinh tức là bọn họ đạo nho..... »

Ông Tài nói tiếp :

— Cụ Ngõ đức Kế quát thế là vì cụ đứng về phương diện nhà nho, mà là nhà nho chính thức thì không thể nhận cô Kiều xem rẻ chử trinh, cũng như họ không thể nhận cho cụ Nguyễn Du khinh thường chử trinh.

« Cụ Nguyễn Du trước phò nhà Lê, khi nhà Lê thất thủ, cụ lại qua phò nhà Nguyễn, mà nhà Nguyễn lại là

kẻ thù của nhà Lê. Cụ Nguyễn Du làm sai nguyên tắc Khổng Mạnh.

« Còn phe Nam-phong lại về phương diện nhà phật, dựa vào nghĩa tùy thời, rộng lượng không chấp nê.

Ông Tài nhắc đoạn này, mặt lộ vẻ đặc chí lắm, thính giả phần đông xem qua biết ngay diễn giả vẫn là người có sự căm hờn riêng phe Nam-phong — hay nói ngay là ông Phạm Quỳnh.



Chân dung ông Khương Hữu-Tài

Đến đây, ông Tài trông ra ngõ, thì ra nữ-sĩ Nguyễn-thị-Kiêm và « thi-sĩ » Hồ-văn-Hảo đang thẳng thỉnh di vào. Hỏi ra mới rõ từ sớm đến giờ, hai người ấy vẫn đứng nấp ở ngoài, chỉ sợ ông Tài nói không được mà sẽ bị thẹn lây — vì các người ấy cùng làm chung một tờ báo. Nhưng ông tài nói được lắm, được hơn cô Kiêm nhiều, nên bấy giờ cô Kiêm mới vui bụng mà giặt Hồ văn Hảo vào nghe đường hoàng.

Ông tài lại nói :

— ... Cụ Nguyễn Du bảo Kiều là một người dàn bà còn trinh,

« Chử trinh còn một chút này, Chẳng cầm chồ vỗng, nỡ đầy cho tan »;

Trinh là gì? mà sau khi 15 năm làm gái giang hồ, thay biết bao chồng mà cô Kiêm còn bảo rằng :

« Chử trinh còn một chút này ».

« Trinh của cô Kiều có lẽ là cái trinh bằng cao-su nó không thể đứt, hỏng được, chỉ rãnh ra rồi chun lại thôi. Nếu

không thế, sao cụ Nguyễn Du dám cho một người kỹ nữ đã già mà còn trinh. »

« Thính giả cười lên, khiến cô Kiêm đỏ mặt lầm bầm :

— Thô lỗ quá, da !

Ông Tài lại lộ vẻ thù riêng bọn Nam-phong một lần nữa :

— ... Thế mà bọn Nam-phong lại ca tụng cái trinh của cô Kiều, khiến cho cụ Ngõ đức Kế phải tức khi mắng báo ấy :

« Các anh ca tụng con dĩ u? »

Ông Tài lại chỉ cho thính giả biết :

— Chính những lời báo Nam-phong ca tụng cô Kiều là cái chìa khóa để mở cánh cửa bí-mật mà vào điện Nam-phong, cái điện mà ở trong có nhiều vị tai mặt, sang trọng thờ Nguyễn Du và Thúy-Kiều, cho Kim văn Kiều là quốc hồn, quốc túy...

« Cách đây đã lâu năm, đại biểu báo Nam-phong (diễn giả không chịu nói ngay là ông Phạm Quỳnh) qua Pháp, dám nói rằng :

« Quyền Kiều chẳng những là một áng văn chương tuyệt tác, mà nó lại là một pho giáo dục cho phụ-nữ nước tôi. »

« Rồi sau, trong một cuộc kỷ niệm cụ Nguyễn Du, ông Nguyễn đôn Phục bên phái Nam-phong lại đặt ra một bài hát khóc cô Kiều, tàng hốc Kiều, thờ cụ Nguyễn Du, làm cho rõ rệt cái tinh thần truyện Kiều.

« Trong bài ấy có hai câu đáng chú ý : « Phấn vua Lê trang điểm ấy là duyên, Tay chúa Nguyễn cầm quyền thời cũng nọ ». »

« Chính hai câu ấy là cái ngõ ta muốn tìm, chính đấy là cái tinh thần truyện Kiều, chính hai câu ấy làm cho phái Nam-phong và phái Ngõ đức Kế phải gặp nhau. »

« — Vì ? »

« Vì Nguyễn đôn Phục bảo rằng tuy cụ Nguyễn Du phò hai chúa mà vẫn trung, cũng như cô Kiều đã làm « dĩ » mà vẫn còn là trinh vậy. »

« Phái Ngõ đức Kế thì bảo cụ Nguyễn Du theo đạo nho, không còn là trung nữa. »

Ông Tài kết luận : Về phương diện xã-hội — tinh thần truyện Kiều là một tinh thần nô-lệ, nó dạy ta phải hàng phục hoàn cảnh, luân lý và chế độ.

Ông lại khuyên người ta nên hết sức phản đối cho đến cùng để phá cái thuyết hàng phục ấy.

Ông Tài diễn thuyết hôm nay là lần thứ nhất, tuy thế mà ông không tổ chức gì ngang. Nhưng ông Tài hay nói nhiều giọng sáy, lần thứ nhì chắc ông cũng bỏ hẳn, để chúng tôi khỏi phiền nói lại.

Thính giả hôm nay ngồi yên tĩnh, không chòm vào người diễn giả như lần cô Kiêm và ông Hanh đầu khẩu.

Ông Tài nói đến 9 giờ kém 20 phút thì xong.

Bút Sơn

(Phóng viên của Phong-hoa ở Saigon)

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

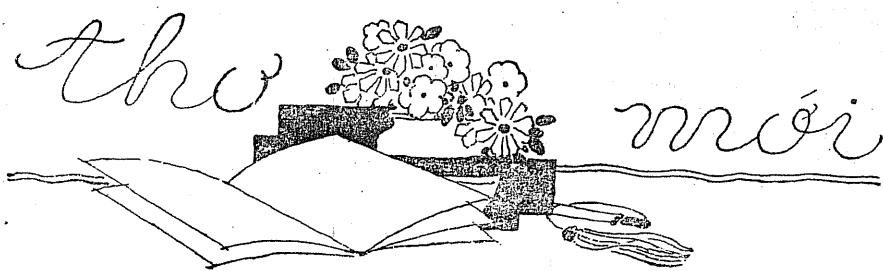
UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Dời thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều; vì các lẽ ấy, chúng tôi đã nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra-líu thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mươi phần mươi mản cả mươi. Công hiệu của thuốc này : 1er Khỏi tức buốt ở bàng quang, dai rất, tiểu tiện vàng, đỗ, đục, hoặc dai ra máu, đại tiện táo, có người nỗi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rát mao khói mủ, dù bị lâu chua khỏi hoặc bị nhiều lần chua khỏi han, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy đầu cũng uớt nhu thế là thuộc về thời kỳ kinh-niên vì trùng bệnh lâu đã ăn vào thịt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lâu bất cứ tức buốt hay thấy ra mủ, kinh-niên hay mới mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH

TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-ý : Haiphong : Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh : Sinh-huy-Dược-Điếm, 59 Rue de la Gare, Hué : Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon : Trần-văn-Thắng Avenue Khai Dinh, Saigon : Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne Namdinh Việt Long, rue des Chapeaux (trên trường học bến cũ) Phan-Thiết Lê thành Hưng, rue Gia Long. Cần nêu đại lý các o



Trong số thơ mới, các bạn gái gửi đến báu bảo, hai bài sau đây của cô Tầu Ngọc có lẽ xuất sắc hơn cả. Giọng thơ chân thực, thiết tha, nồng nàn, lời thơ chọn lọc cũng thích đáng. Chúng tôi coi là những bài hiếm có trong văn thơ mới của bạn nữ lưu ta gần đây.

THEO CHÂN LUU, NGUYỄN

Ôi ! Nếu, như ai xưa, ta lạc lối,
Tôi Đào-nguyên đầm ẩm tiếng tiên ca !
Để ngày đêm ngày ngất trong hương hoa
Dưới bầu trời cao xa đầy mờ mộng !
Để em nghe tiếng cây reo trầm bỗng
Như nhẹ nhàng hòa nhịp gió mây xuân.
Để mơ màng bên giòng suối băng-khuảng
Du dương trời giữa hai hàng dào thắm !
Để say tông mây bay qua trời gấm
Và mang nàng Ngọc-nữ lại Thiên-cung !
Để vò lụt, ta giạo bước bên hàng tùng,
Lả lơi nghiêng lâm thân mềm theo điệu nhạc !
Để cùng tiếng chim ca noi xu xăm báл ngál,
Đưa hồn ta man mác với ngày xanh !
Để nồng nàn thi hứng trong tâm tình,
Ta ngơ ngẩn trong xuân tiều dầm thắm !
Để muôn năm, muôn năm, ôi ! muôn năm ! ta
say dắm
Chốn Bồng-lai xuân sắc muôn năm tươi !

Cô V. H. Tân Ngọc

TIẾNG ÁI-ÂN

Em không muốn mờ màng trong cảnh mộng,
Nhìn trăng lên, sương tỏa với mây trời,
Nghe đàn chiều noi đâu đâu trầm bỗng,
Vâng đưa sang theo hơi gió xa xôi.

Em không muốn say sưa bên hồ vắng,
Ngắm vùng ô xa phai ảnh dần dần.
Em không muốn, trong bầu trời yên lặng,
Lặng ngồi nghe như vắng tiếng ái-ân...

Vì than ôi ! tiếng ái-ân đầm thắm,
Cố chờ khi em thơ thẩn bên rèm,
Ngắm mây vẫn trên không-gian thắm-thắm,
Là em đêm réo rất bên tai em.

Em sợ nghe, khi chiều tan, đêm hè,
Vâng bên tai tiếng hát của ái-ân.
Là vì rằng : lòng yêu đang tha-thiết,
Em đã trao tất cả cho linh quân.

Em đã thiết tha trao, tình quân hối !
Lòng yêu đương tha thiết trong tay ai,
Mà... vì đâu ? bao ngày em mong đợi,
Ai dừng dừng không đáp lại lời lời ?

Em quyết không bao giờ thèm tưởng lời,
Kể khi xưa em mong đợi ngày đêm,
Và bao phen lòng kiêu căng sôi nổi,
Em bắt lòng khinh kẻ đã khinh em !

Nhưng luôn luôn, tiếng đàn chiều nán-ní,
Sương lam tan, mây thắm, liễu yêu kiều,
Như khuyên em chờ vì ai bỏ phi
Ngày xuân xanh, nhan sắc, với tình yêu.

Muôn say sưa trong ngày xuân rực rỡ,
Em cố yêu kẻ khác... Nhưng, than ôi !
Không bao giờ em yêu ai được nữa,
Không bao giờ được nữa, tình quân ôi !

Cho nên đã bao ngày em không muôn
Nhìn liễu xanh mơn trớn nước rung rinh,
Nhìn mây êm noi xu xa nhẹ cuốn
Như mang qua tiếng gọi của Ái-Tình...

Cô V. H. Tân-Ngọc

MƯA ĐÁ



THI-SĨ. — Ôi ! mây kéo dày trời u ám...



... một hẫu không khí nặng chiu đè nén
lên vai ta. Than ôi ! trời đã dỗi mưa rồi nọ.



Nhưng này lạ ! Gió xuân hagy hagy
mà sao mưa xuân lại thành mưa dã.

Có dự thi cuộc thi quảng cáo của C.P.A.

KIỀN-TINH

(TUYỆT NỌC LẬU, GIANG)

Sau khi khỏi hai chứng bệnh Lậu, Giang, dị nọc chưa được tuyệt, còn lại, nước tiểu khi trong khi vắng, thỉnh thoảng ra đời tí mủ, sáng dậy ra tí nhớt giày-giày, làm việc nhọc hagy ăn thức độc hình như bệnh phục phát. Bệnh Giang thấy rất thịt nồi mủ đở, xương mình đau mỏi, dùng nhẹ 2 hộp, nặng 5,6 hộp KIỀN-TINH 1\$50 1 hộp, sẽ khỏi hẳn.

BỆNH LẬU

Lại dương thời kỳ phát mủ ra nhiều, máu, xưng tít, cường dương đau, đi đại-ít một, bệnh nhẹ mủ ra tí, không đau tít v.v. dùng 1 lọ thuốc giá 0\$50 là khỏi hẳn.

BÁN TẠI NHÀ THUỐC :

BÌNH-HƯ'NG

(Số nhà 67 phố Cửa Nam Hanoi)

CÁC ĐẠI LÝ—Lê văn Trinh à Quảng Trị, Ký Nhân à Yên Bái, Tam Kỳ à Vinh, Lê thành Hưng à Phan Thiết, Đông Lâm à Phúc Yên, Đỗ văn Trứ à Hưng Hoá, Nguyễn Tiến Thành à Bắc Giang, Đặng định Chiến à Việt Trì, Quảng Thái à Quảng Yên, Phúc hưng Long à Camphamine, Chu định Quán à Thanh Hoá, Tiến Ích à Thái Bình.

BỆNH GIANG

Bệnh Giang thấy sốt nỗi hạch, phát mủ, qui đầu lở loét, mình mẩy mẩn lịt, dùng

1 lọ thuốc 0\$70 là khỏi.

67, RUE NEYRET, 67—HANOI

TIỀU SƠN TRÁNG SĨ

(Tiếp theo)

A đến đường, chú tiểu nói với nhà sư:

— Bạch thầy, nhà nó giàu có thế mà bùn sỉn quá đi mất.

Nhà sư lầu nhau chửi:

— Bá ngọ nó chử!

— Bá ngọ cả cái cô thiếu-nữ đẹp ghê gớm ấy.

— A di đà phật, chú chỉ nói bậy.... Nhưng bà ngọ nó, giá nó ở vào vùng Nghiêm-xá, Phú-mãn thì phải biết tay ta.

— Dạ, bạch thầy, có thể. Nhưng biết đâu chẳng có ngày nó phải qua đò Kim-lũ.

Giữa lúc ấy, một người to lớn ở phía sau tiến lên, lấy tay gạt mạnh bên quang của chú tiểu ra mà đi, khiến chú ta cảm giác, đặt gánh xuống đường và thò tay vào hộc toan rút dao đuổi theo. Nhưng nhà sư vội giữ lại, thi thầm:

— Thôi, mặc kệ hắn, sinh sự với hắn làm gì?

Chú tiểu hắn học:

— Nhưng bà ngọ nó, nó khinh thầy trò mình ra mặt thế này thì chịu sao nổi. Mà, thầy ạ, biết đâu nó đã không nghe lóm được câu truyện của ta.

— Ờ, cũng có lý. Vả thẳng cha trong dáng bộ khả nghi lắm.

Thực vậy, người ấy rất có vẻ bí-mật: cái khăn nhiều tam giang quần rỗi sụp gần đến cắp lông my rậm. Và tuy sang xuân, tiết trời ấm áp, mà chàng còn đội tùm họp trên đầu chiếc khăn bịt lụa trắng che kín cả mặt, chỉ để hở hai con mắt thao láo.

— Cơ lẽ nó ốm, thầy ạ.

— Ốm mà lại đi nhanh như thế được!

Hai thầy trò còn đương bàn bạc chưa biết xử trí ra sao, thì người kia đã dì khuất sau lũy tre thôn Vạn-dinh. Nhà sư bảo chú tiểu:

— Cứ coi bộ hấp tấp vội vàng của hắn thì ta đồ hắn đến Cồ-mẽ để sang đò. Muốn đuổi kịp, ta phải rảo bước một chút mới được.

— Bạch thầy, biết đâu hắn sang đò. Nhỡ hắn quay về Kinh-bắc thì sao?

— Ủ, mà hắn quay về trấn lị thì đã làm sao?

— Trò lo lảm thầy ạ, trò chỉ sợ nó đã nghe lóm được câu truyện mình bàn tán... Ở vùng này ít lâu nay nhanh nhảm những thám tử của quan trấn thủ, chắc thầy chẳng lạ.

Phạm Thái — vì nhà sư chính là Phạm Thái — giật mình nhớn-nhác nhìn quanh. Rồi quay lại bảo chú tiểu:

— Chú Quế, chú cứ đi thông thả nhé.

Rút lời chàng bước rất mau, hầu như người chạy. Chú tiểu theo không kịp, dành để thầy đi trước. Một lúc lâu, Phạm Thái trở lại tìm trò mà bảo rằng:

— Không biết nó biến đâu nǎo mất. Chẳng thấy bóng nó đâu nữa.

— Bạch thầy, thật là một mối hoan cho thầy trò ta.

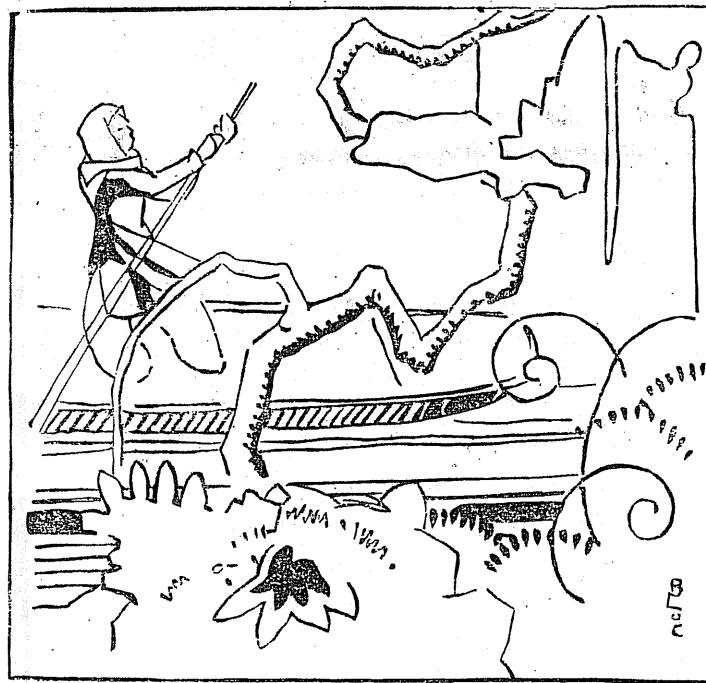
— Phạm Thái đương lo lắng, ngẫm nghĩ cũng phải bật cười bảo tiểu Quế:

Vừa nói, bà lão vừa moi bọc lấy hai đồng kẽm đưa cho Phạm-Thái, khiến chàng cầm đồng đưa mắt nhìn chủ tiểu và đỡ lấy số tiền cúng của bà hàng.

— Phúc đức quá! tôi xin cầu trời phạt độ trì cho cụ.

Bỗng chú tiểu giơ tay trả qua cái cửa sổ trông ra sông, cả tiếng bão Phạm Thái :

— Kia! thầy coi!



— Chú nên cất kỹ cái kho « hán tự bá láp » của chú đi. Mỗi gì là mối hoan... Nhưng ta hãy vào hàng này ngồi nghỉ uống bát nước chè tươi đã, rồi muốn ra sao thì ra.

Hai thầy trò liền bước vào một cái quán bên đường ở ngay đầu làng Ngọc đài. Ngày xưa, đó là một bến đò sầm uất. Nhưng từ khi vua Quang Trung đánh lại con đường từ Bắc-thành (1) qua Kinh-bắc đi thẳng lên Lạng-thương, Yên-khê, Lạng-sơn, thì bến đò Ngọc-dài đã thiên đến Cồ-mẽ. Dần dần, người ta rờ hết các hàng quán để mang lại dựng ở bến dưới, và bến cũ chẳng bao lâu đã thành một nơi bỏ hoang, còn trơ trọi mỗi một cái quán bán nước, bán bánh ở đầu làng; một bà lão già ở đó cùng một đứa cháu gái nhỏ lên chín lén mườn.

— A di đà phật! mời nhà sư vào soi nước!

— A di đà phật!

— Trời đã về chiều rồi, nhà sư ý chừng đến chùa Cồ-mẽ?

— Không đâu, bà hàng ạ, sãi tôi đi khuyên giáo lấy tiền sửa chùa Nghiêm-xá qua đây.

— A di đà phật! vậy của ít, lòng nhiều, tôi xin cúng nhà chùa.

(1) tức Thăng-long

Phạm Thái giật mình, vì chàng cũng vừa nhác thấy người bí-mật ban nãy một mình lênh-dênh trên chiếc thuyền nan ở giữa giòng sông nước chảy xiết. Chàng buông một tiếng thở dài như để trút hết lòng lo sợ băn khoăn.

— Thì ra, chú ạ, người ấy không về trấn lị đâu.

Hai người vui mừng từ giã bà hàng ra đi. Khi đến bến đò Cồ-mẽ gặp một bọn lính ở thành Kinh-bắc cũng vừa đến. Nhận dân trông thấy thất kinh giãc cả ra. Tức thì một người trong bọn lính, ý chừng là người cai, đứng lên một mò đất bên bờ sông mà lớn tiếng nói rằng:

— Có lệnh quan truyền không cho tên lái đò nào chở sang ngang trong đêm hôm nay. Phải để mai quan quân đến khám tín bài hành khách đã.

Phạm Thái đến gần người ấy rồi lê phép hỏi:

— Thưa thầy, có việc gì quan hệ mới xảy ra mà cấm ngặt thế?

— Vừa có tin ở phủ Từ-sơn báo rằng bọn Đào-Phùng phá ngục trốn thoát.

Phạm Thái sững sốt ngã đầu chào quay đi. Viên cai tướng nhà sư sợ hãi, nhưng chính chàng chỉ kinh ngạc vì

của Khái-Hưng

vừa nhớ lại và nhận ra rằng người bí mật kia chính là Đào-Phùng mà chàng đã gặp trong rừng Đinh-bảng. Chàng quay lại bảo chú tiểu:

— Thôi ta đi, chẳng tối mất.

Phạm Thái hấp tấp thế là vì trong bọc chàng có nhiều giấy má quan trọng mà chàng sợ bọn lính kia đòi khám. Đi một quãng xa, chàng như không thèm nhịn được nữa, ôm bụng cười rũ rượi. Chú tiểu hỏi:

— Bạch thầy, có truyện chi mà thầy cười gớm ghiếc vậy?

— Còn gì đáng tức cười cho bằng cách để phòng của bọn bầy tôi Quang-Toản.

— Đề phòng như thế thì có gì đáng tức cười, bạch thầy.

— Lại còn không đáng tức cười à? Đợi cho người ta sang sông rồi mới cấm thuyền.

— Cho ai sang sông cơ?

— Ai? Đào-Phùng chứ còn ai nữa. Cái người mà thầy trò ta nghe oan là thám tử, chính là Đào-Phùng đó.

— Sao thầy biết?

Phạm-Thái ngắn ngủi trả lời:

— Đoán... Những việc của ta, ta hãy nghĩ đến đã. Bây giờ phải đi mau tới thành Kinh-bắc.

— Đến nơi thì chắc là cồng thành đã đóng rồi.

— Thì ta vào chùa Yên-xá.

Quả thực, khi đến Kinh-bắc, cầu treo đã kéo, và cồng thành đã đóng. Hai thầy trò Phạm-Thái liền vào ngủ trong chùa Yên-xá.

Nửa đêm, chú tiểu thức giấc không thấy nhà sư nằm ở giường trên, nhưng chú đoán chừng thầy trò dậy đi ra sau, nên chú ngủ lại ngay không để dễ đến sự đó nữa.

Sáng hôm sau, chú mở choàng mắt nhìn lên giường: nhà sư vẫn còn ngủ, mà coi như ngủ say läm. Yên lặng, chú sấp sỉa hành lý để hễ thầy dậy là đi liền.

Bỗng chú kêu rú lên một tiếng khiếp Phạm-Thái tỉnh giấc hỏi:

— Cái gì thế, chú?

— Bạch sư ông, đầu mất bọc giấy?

— Giấy gì?

— Bạch thầy, giấy gói trong cái khăn nâu, mà thầy bảo là những bài phả-khuynh đem đi phát để quyên tiền.

Phạm-Thái mỉm cười:

— Mát thì thôi.

Sau khi đã cùng sư ông chùa Yên-xá uống thiền trà, Phạm-Thái cáo từ ra đi.

Đau dạ dày, Phòng tích

Có dự thi
cuộc thi
của C.P.A.

Ấn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phong duoc quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí ứ két, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hổ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tần, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mới phai uống thuốc số 19 giá 0\$80 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đâm đoạn 3 ngày hết đau, tuân lề tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khói, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chà bẩn, khí hư bạch đái giá 0\$60 5 ve khói.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Hanoi

MAISON NHUÂN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mestré et mestré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siege : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hoa

Vừa vào trong thành đã nghe thấy lời đồn huyền náo « Tối hôm trước có người đến dán giấy ở các cổng thành sụi dục nhân dân nổi loạn để đánh đổ nhà Tây-sơn mà phò nhà Lê lại lên ngôi trời, hiện đã bóc hết đem nộp quan trấn thủ. Nhưng ở trong thành còn nhiều người nhất được giấy ấy mà không biết ai bắn từ đâu vào vì tờ nào cũng buộc ở một cái tên. Phạm-Thái hỏi một người đàn bà :

— Có thể xem được không, bà?

Người kia vénh mặt, bĩu môi nhiếc nhà sư :

— Xem? Có mà mắt đâu! Ai dám chửa cái của nợ ấy ở trong nhà mà xem được.

Hai thầy trò Phạm-Thái lặng lẽ đến một hàng cờ quen thuộc ở phố Tiền-môn. Chủ quán đơn đà ra cửa mời chào :

— A di đà phật! Đã lâu lắm mới lại thấy Phồ-chiêu sư ông đến hàng. Mời sư ông vào nhà trong cho được tĩnh.

Vốn biết tính sư ông thích rượu nhắm với thịt gà nướng chả, chủ quán sợ đề ngại ngồi ngoài hàng, ngại ngượng không dám gọi những món «thiền giới» ấy, nên có nhã ý mời ngài vào một phòng vắng để ngài tự tiện muốn dùng thứ gì thì dùng, dẫu « cầu nhục» đi nữa cũng không sao.

Phạm-Thái vừa nhấp chén nước chè mạn tống khầu thì ở ngoài hàng có tiếng nguyên rúa om xóm. Chàng lò mò ra xem: một công tử cầm tờ giấy dầy những chữ in đậm ở một bản gỗ ra, mà bảo chủ quán :



— Ta đến trước cửa hàng nhà ngươi bắt được mảnh giấy ghê gớm này.

Phạm-Thái đến gần thì vừa gặp lúc chú tiều tú vẻ kinh ngạc mà kêu lên rằng :

— Ô, tờ phả...

Nhưng Phạm-Thái quắc mắt, lắc đầu ra hiệu bảo im đi, rồi ôn tồn hỏi chàng công tử :

— Tờ giấy gì thế, cậu có đọc cho tôi nghe với được không?

— Một tờ giấy chữ nôm, nhà sư ạ. Chẳng biết đứa nào hồn xược dám viết, dám in những câu khì-quân thế này.

Rồi chàng lầm nhầm sẽ đọc :

— « Từ khi đức Thái-lô nhà Lê ta khởi nghĩa ở Lam-son đánh đuổi quân Minh mà lây lại giang-son gâm vóc tới nay, trải có hai mươi bốn đời vua, gần bốn trăm năm dựng nghiệp để, thừa mệnh trời trị nhân dân trăm họ. Tuy trong khoảng vài chục năm, cha con họ Mạc mạnh tám phản phúc, thoán đạt-ngoại rồng, nhưng lười trời riết ráo kẽ soán nghịch tránh sao cho thoát sa vào.

« Nay anh em, cha con Tây-sơn ugu đòn, bao ngược chẳng hiểu lẽ mệnh trời, chẳng nghĩ tới nghĩa vua tôi, dám dấy quân phản loạn để đến nỗi Hoảng để phải phiêu lưu đất khách gần mươi năm nay. Than ôi, vua bị nhục, bầy tôi phải chết! Nay vua ta bị nhục, mà ta nỡ sống anh-nhàn được ru?

« Hồi anh em, ta phải tổ cho quân Tây-sơn biết rằng người đất Bắc chẳng thiểu anh hùng, nghĩa sĩ. Anh em hẳn còn nhớ câu nói ngạo mạn khinh thị của Nguyễn Huệ khi hắn mời tới Thăng-long. Hắn nói rằng : « Ngoài Bắc-hà chỉ có mỗi một thằng Chỉnh, nay đã theo hầu ta rồi. Còn thi toàn một giống rẽ run, cày sấy. »

— Anh em đã nghe rõ chưa?

« Vậy, nào những ai là bầy tôi trung nhà Lê, — mà ai lại không là bầy tôi trung nhà Lê, vì ông cha chúng ta đều đời đời ăn lộc nhà Lê, — hãy đến ngày lo toan việc khởi nghĩa phục thù cho nhà Lê đi. Bọn chúng tôi họp tập được một đảng có mấy vạn người tản mát các nơi, chỉ chờ anh em khắp nước tiếp ứng là khởi sự đó thôi.

Ký tên :

Những tôi trung của nhà đại Lê.

Niên hiệu Chiêu-thống thứ mười hai.

Nghe đọc xong tờ hịch, Phạm-Thái nói :

— A di đà phật! lời lẽ mạnh mẽ quá!

— Nhưng ta phải mang tờ giấy này lên trình quan trấn thủ mới được.

Dứt lời, chàng đứng dậy hấp tấp đi thẳng.

Chàng công tử vừa ra thì một bọn quan võ đi vào hàng thét bảo chủ quán làm rượu.

Phạm-Thái nghe một người nói :

— Đã biết mà! Nó chưa đi thoát vùng này mà!

— Ngài nói Đào Phùng?

— Chứ còn ai? Góm thật! vừa trốn ở ngực ra, đã táo-lộn dám di rải hịch sui dân làm loạn được rồi.

Một người hỏi :

— Những tờ hịch chữ in. Vậy nó khắc, nó in sao chóng thế được?

Một người khác, giọng bí-mật :

— Ô, phải biết, dắt nó to lầm.

Phạm-Thái mỉm cười, quay vào nhà trong uống rượu.

(Còn nữa)

Khái hưng

Nụ cười nước ngoài

PHƯƠNG NGÔN HÀI HƯỚC

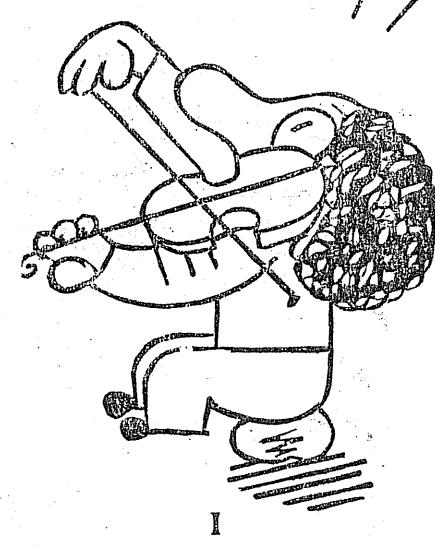


Một người biết trước lợi bằng hai người.



CHÓ GIỮ NHÀ

— Nó rất chịu khó, nhưng phải cái nặng tai, thành thử mỗi lần có ai vào lại phải rung cùi để nó biết nó sủa.



XONG

II

III

ÂM NHẠC VÀ LOÀI MÃNH THÚ

MÓI HẸN: HỘT ĐEO CỔ TÂN - THỜI BẮNG PHA - LÊ CHẮNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ:

MỖI CHUỖI : 1\$00 MỘT TÁ : 8\$0

MỖI CHUỖI : 0\$50 MỘT TÁ : 4\$00

Bán buôn, bán lẻ

PHUC-LO'I

79, Avenue Paul Doumer, 79 - Haiphong

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỌNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận
CÓ BÁN: Rượu bồ Vin Tonique Alexandra 1\$05

Tranh không lời



Cuộc chiến bão

Đứng vịnh nữa

SÁC nhà văn ta — hễ trông thấy vật gì — không phải bất cứ vật gì — thường hay ngâm vịnh luôn vật đó.

Ví dụ trông thấy một ông phỗng xanh, nhà văn tất lẩn thẩn hỏi không biết ông phỗng ấy nghĩ-ngợi cái gì, rồi cao hứng làm ngay một bài thơ vịnh ông phỗng.

Hay khi trông thấy một con chó đá, nhà văn tất lẩn-thẩn hỏi không biết con chó đá ngồi đấy làm gì, rồi cao hứng vịnh một bài thơ con chó đá.

Hay khi trông thấy một người bù-gìn, nhà văn lại tự hỏi không biết người bù-gìn đứng đó làm gì — (nó đứng đó làm gì thì đến đứa trẻ nhà quê cũng biết). Ấy thế rồi lại làm một bài thơ vịnh người bù-gìn.

Cứ kề như thế cũng là một cái tính hay hay của con nhà văn, không lấy gì làm lạ.

Ông Thế-Lữ có một lần cũng vịnh như thế.

Trông thấy con hổ trong vườn bách-thú, ông không tự hỏi nó nằm đấy làm gì thì chẳng ai còn biết.

Thấy đôi mắt nó lúc nào cũng rầu-rầu — có lẽ nó buồn ngủ — ông ngày thơ chắc nó mờ-màng nghĩ-ngợi đâu đâu, chắc nó tưởng nhớ đến những chỗ rừng xanh, núi đỏ, là chỗ xưa kia nó làm chúa tể muôn loài.

Ông chắc như thế, nên ông làm một bài thơ, đề mượn lời xem con hổ đó nói những gì. Vì ông cũng không đến nỗi ngày thơ quá mà không biết rằng con hổ nó không biết nói, nó chỉ biết gầm.

Trong bài thơ lời hổ ấy, ông đã khéo làm linh hoạt dưới mắt ta cái cảnh mạnh-mẽ, phũ phàng của rừng, của núi, của gió hép, nguồn gáo — cái vẻ oanh liệt oai phong của chúa rừng.

Ay cũng vì bài thơ đó, mà ông Nguyễn-nhược-Pháp không bằng lòng.

Ông này cũng là một nhà làm thơ mới, mà thơ mới của ông cũng hay lắm. Nhưng cái hay lắm của ông không muốn có bài thơ người khác hay bằng.

Trong một số báo « Annam mới », ông Nguyễn-nhược-Pháp bèn bình phẩm thơ ông Thế-Lữ.

Ông cho rằng bài thơ hổ đó cũng hay (nghĩa là cũng hay, chứ chưa được hay lắm).

Nhưng ông quyết bắt buộc Thế-Lữ đã muốn tự ví mình như con hổ, rồi ông nói rằng muốn ví như thế là thường quá, không mới mẻ gì.

Có lẽ, theo ý ông, muốn mới mẻ, tất phải ví mình với con vật gì là lạ, ví dụ như con đun chẳng hạn, nó là một con vật không ai ngâm vịnh bao giờ.

Tôi tưởng không phải thế.

Ông Thế-Lữ chắc cũng chẳng dại gì mà muốn làm con hổ, lại làm con hổ trong vườn bách-thú bị người ta nhốt.

Nếu làm hổ, ông còn làm thơ sao được, và nếu làm con hổ, lỡ ông đến gần các bạn hữu thì sao?

Và lại, con hổ cũng chẳng là con vật thông minh gì, mà người ta ao ước được như nó.

Không, ông ấy không muốn làm hổ đâu, như ông Nguyễn-nhược-Pháp đã cố bắt buộc người ta phải thế.

Ông ta chỉ thương nó mà thôi.

Thấy nó là một con vật sức mạnh vô cùng. Thấy cái sức mạnh vô cùng ấy nằm im trong cùi sắt. Lại thấy lũ người xem « ngạo mạn ngàn ngô » mà ngắn ngô thật — dương đòi mắt bé riêu cái oai rừng thẳm. Vì đã có mấy cái then sắt chắn ngang. Thấy như vậy, ông có ý bất bình, tức thay cho con hổ đấy thôi.

Như thế cũng là thường tình của con nhà văn lắm.

Mà nếu, ai vịnh con gì là muốn làm con ấy, thì chết người ta, còn gì nữa.

Nếu vịnh con chó đá là muốn làm con chó đá, vịnh con mèo là muốn làm con mèo, vịnh ông phỗng xanh là muốn làm ông phỗng xanh, thì những nhà văn-sĩ xưa nay, đã lâu, không còn là người nữa.

Như vậy, ông Yên Đỗ đã có lúc làm ông phỗng, mà vua Lê-thánh-Tôn đã có lúc làm con... còc.

Và ông Thế-Lữ đã có lúc làm con hổ.

Còn ông Nguyễn-nhược-Pháp, chắc ông không muốn làm con gì cả, mà, thật ra, cũng chẳng ai muốn, chứ chẳng phải một mình ông có cái tài đặc biệt đó.

Nhưng, ông không muốn, ông cũng chỉ dám như những lũ người kia trong vườn bách-thú, đứng ngoài cùi sắt mà ngạo-mạn, dương mắt bé riêu cái oai rừng thẳm là cùng.

Ông cho con hổ là thường.

Ông cho nó là thường, nhưng ông thử mở cùi sắt mà vào trong đó với nó xem. Ông cứ thử vào xem!

Thạch-Lam

Nhớ xem cuộc diễm bao kỳ sau :

Sẽ có bài : **Ngô-báo với sinh-viên-trường Luật.**

Trước và sau.

*Giòng
vui*

BỎ ÁO THUNG XANH

Bỏ phăng cái áo thụng đi!

Ngắm xem lẽ phục còn gì đỡ hơn.

Tự dân đến ông quan lè-tướng.

Mặc vào coi dơ đáng đại hình.

Giải lụt thoát, rộng thùng thình.

Làm cho dáng dấp người minh xun xoe.

Bỏ lùng tung, rụt rè, khê-né,

Mất oai phong của kẻ mày râu.

Lom khom, uốn gối, cúi đầu,

Chắp tay chực lay, còn đâu phảm người!

Cái áo thụng do đời cõ-lỗ,

Để dùng vào cõi hủ lẽ nghi.

Loanh quanh những gục cung qui.

Tục xua phiền phirc, nhiều khè la lùng,

Thời buổi mới, thời không lay nữa,

Áo thụng còn cố giữ làm chi ?



Đem mà vứt quách nó đi !

Nó là bộ lốt thời kỳ hủ nhu

Của cụ Không truyen cho dân Việt

Cùng biết bao nghi-tiết lời thời.

Ngày nay, thời thế khác rồi,

Áo thụng liệu đổi theo lời văn minh.

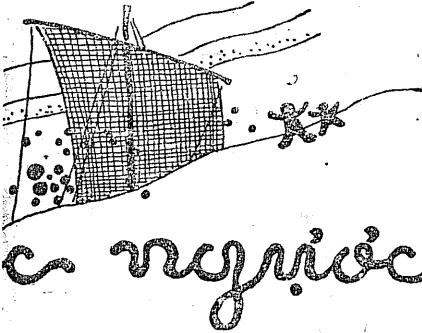
Có dữ thi cuộc thi của C. P. A.

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRÁNG-KIỆN, KHÓE MÀ PILULES

khỏi xanh xao, thiểu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu : PHARMACIE-CHA





Mặc áo thụng, thùng thình, luộm
thuộm
Trong nó rướm, nó chướng làm sao !
Nhất là trong việc xã-giao
Khi ta thù tiếp đón chào người Âu,
Về mạnh, yếu khác nhau hiền-hiện :
Trong người thời nhanh-nhẹn, trẻ
trung,
Mà ta áo thụng, quần chùng,
Như con sấu róm thật trong tỗ kèn !
Mặc áo thụng, trông hèn ra mặt,
Thương tiếc gì chẳng vứt nó đi !
Kia trong mấy chú man-di !

TÚ MÔ

THÁNG NGÀY QUA

ÁI SINH ÚY

Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Sự đổi thay đổi ngữ mà buồn tênh !
Nhớ ngày loan phụng hòa minh,
Chồng mới, vợ mới, sẵn lòng yêu thương.
Quần nhau như cặp uyên-uơng,
Một yêu, hai quý, ba thương, bốn chiều...
Sớm trưa săn sóc đến diệu,
Một ly chẳng để người yêu phản nản.
Giốc lồng lồng tiếng chồng ngoan,
Hiển tim cho vợ, hoàn toàn tấm thương.
Yêu như ngọc, quý như vàng,
Nưng như nưng trắng, hưng như hưng
hưng hoa.

Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Cậu cưng qui mơ hơn bà hoàng phi !
Tinh yêu đã hóa tình si,
Quá si sinh úy, có gì lạ đâu !
Cậu thành quán tử quắp râu,
Mặc cho vợ qui đe đầu, cưỡi vai...
Trước hầm sur-tứ ra oai,
Cậu thường bắn rún, rụng rời chân tay.
Ôm lồng, ngâm đắng, nuốt cay,
Tiếc rằng chẳng liệu từ ngày nám xưa.
Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Sự đổi thay đổi ngữ mà buồn tênh !

TÚ MÔ

THI NÓI KHOÁC

1. Mồ màn bí mật

Chắc ai cũng nhớ, cách đây ba năm, một hôm về mùa nực, nước sông Nhị-hà đứng im không chảy trong ba phút. Tầu, thuyền đang đi cũng đứng dừng ngay lại.

Không ai hiểu duyên cớ vì đâu. Các báo hằng ngày, nhất là báo Đông-Pháp thấy đăng những giấu hỏi là giấu hỏi.

Nhưng rút cục không ai đoán ra được lâm sao cả. Đến tối đây, người biết truyện, người gây nên truyện mà cũng mãi nay mới dám nói :

Có gì đâu ! Truyện đùa mà thành thực. Năm ấy tôi chán lăm rồi, muốn từ chức chánh tổng, nhưng bà nó không nghe. Cứ giăng co mài, tôi bảo bà nó rằng : bà ra sông ngửa mặt lên trời khấn, nếu tôi đứng vị chánh tổng thì nước không chảy trong ba phút.

Bà nó cũng nghe, cũng khấn, rồi nước cũng nghe cũng đứng. Nên mới có truyện kề trên, nên tôi nay vẫn làm chánh tổng.

Cho hay chúng mình hậu sinh không nên ngờ những truyện mặt trời về chiều quay trở lại chính ngọ, hay nước bể hóa ra nước sông, theo lời các vua xưa khấn.

2. Mía ngọt

Ở gần đền Sông có một thửa ruộng. Một bờ 20 thước, một bờ 10 thước, mặt rộng 100 thước vuông, trồng toàn một thứ mía tiến rất ngọt. Mía ở ngoài bờ ngọt vừa, rồi càng vào trong càng ngọt, đến chỗ chính giữa thì thật là một thoi đường dài. Ăn không có bã. Người ta dùng để pha cà-phê hay ăn cháo hoa.

CHÁNH TỒNG CHẾ

Không thích nói khoác

Đọc nhiều bài thi nói khoác trong nhiều kỳ, tôi chưa thấy bài nào gọi là nói khoác cả.

Tôi không dám nói khoác, nếu tôi mà dự thi nói khoác thì bài của tôi sẽ giữ không ?

giải quán quân độ vài mươi thế kỷ. Nhưng tiếc rằng tôi không muốn nói khoác.

T. V. L.

— Nhà tôi nuôi một con hổ dữ quá, có khi nó quên, thịt cả người nhà.

— Thế nó có vồ anh bạn nào không ?

— Ấy, nó đã thịt tôi một bạn đấy.

SACCODIL

Đảng trí

Tôi đăng trí quá, nhớ một lần đi xe hút thuốc lá, thuốc cháy hết bao giờ không biết, khi về đến nhà rờ đến cầm thấy chor chor, lập tức lấy gương soi té ra bộ râu cháy từ bao giờ và cái cầm tôi hõm mất một nửa.

HỮU-THUỜNG, Huế

1. Cô gái đẹp

Không biết cô ta con cái nhà ai mà đẹp thế. Đẹp đến nỗi người đứng đắn đến đâu, mới trông thấy cô lần đầu cũng phải ngất cả người. Có một ông tham sĩ tình trông thấy cô, cảm quá, ngất đi đến ba ngày mới tỉnh. Khi tỉnh rồi ông ta yêu cầu rằng : Nếu cô ấy cho ông ta hôn một cái, thì đầu ông ta có phải đổi đi mạn-ngược, cũng vui lòng.

Tranh không lời



2. Hương vị

Tôi vẫn thường nghe nói mùi hôi nách rất khó chịu mà mãi tối thử bảy trước, tôi mới được dịp thử khứa-giác tôi một bừa no-nê. Tôi ấy, mấy ông bạn rủ tôi xuống xóm chị em nghe hát. Tuy trời bức, song nề-lòng bạn, tôi khoác áo ra đi. Còn độ hơn ba mươi bước nữa thi đến một nhà ngay đầu xóm, chúng tôi thoáng ngửi thấy cái mùi gi khó tả. Vào đến trong nhà thì cái mùi ấy lại càng lồng lẫy làm cho tôi ngạt đến chết ngất đi. Lúc tỉnh dậy thì ra họ đã xe minh về nhà từ bao giờ.

PHẠM-ĐÌNH-MÃN, Sơn-tây

Thôi, ông Mân đã lởm chị em xóm hồng-lâu Sơn-tây rồi. Nhưng, này ông, cô đào ấy có « yêm thủng tầy dầu »



HUY-BINH

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

VO - DƯC - DIÊN

Kiến-trúc-sư — Tốt nghiệp T. M. T. P. P.

Nguyễn-tường-Lân

HỌA SĨ TỐT NGHIỆP T. M. T. Đ. P.

n° 57, route de hué, n° 57

Chuyên vẽ kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo cách thức — tính chủ vật-liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giày học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giày toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

NHÀ VÀ TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR

R.E.L.
THÈM NOI

— Giá rất rẻ —

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chừa { 2.10
6 hộp

SSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

Chuyện truyệt.

(Tiếp theo)

RẠNG-SƯ bắt đầu cãi, tiếng nói to lớn làm át cả những tiếng thì thào trong phòng. Tuy không biết tên ông trang-sư, nhưng thấy ông còn trẻ và nói mấy câu đầu có vẻ thiết-tha, Dũng đã vỗng tâm và mừng cho Loan có người hết lòng cãi hổ và cãi bằng một giọng hùng-hỗn, cảm động.

Trang-sư đem hết lẽ ra để chứng rằng Loan không định tâm giết chồng, chỉ vì Thân muốn đánh Loan và vô ý ngã vào con dao. Ông đọc giấy chứng nhận của thầy thuốc khám nghiệm rồi kết luận :

— Loan không giết chồng ! Điều đó là một sự dĩ nhiên rồi. Giấy chứng-chỉ của đốc-tò, lời khai theo sự thực của con Sen đúng với, lời khai của bị cáo-nhân, đã tỏ ra một cách rõ ràng rằng những lời khai khác hẳn nhau của già nhân người thiệt mạng toàn là những lời vu-khổng vì thù ghét. Còn nứu Thị-Loan cầm dao, đó không phải là một cái tội. Cái lọ đồng kia có thể làm chết người, Thị-Loan có quyền giữ mình, giữ mình bằng cách gì cũng được.

« Tôi vừa nói đến chữ thù ghét, và nếu tôi không lầm thì lúc nầy, ông chưởng lý cũng nói rằng cả nhà ghét Thị-Loan. Nhưng không cái gì tỏ ra rằng lối đó về cả phần Thị-Loan.

« Người ta ghét thị, đó không phải là một chứng cứ rằng thị kiêu-hỗn. Thị-Loan là một gái có học, nghĩa là một gái đã tiến, nhưng tiến không phải cùng một nghĩa với lăng-mạn. Thị-Loan không phải là một gái lăng-mạn. Thị-Loan là một gái mới mà đã vui lòng nghe theo lời mẹ đi lấy một người chồng cõi, sống trong một gia-đinh cõi. Tôi nói thế là dựa theo chứng cứ hẳn hoi.

Rồi trang-sư giơ ra một tờ giấy và nói tiếp :

— Đây là bức thư của Thị-Loan viết cho một người bạn là bà giáo Thảo hiện có mặt tại đây. Tôi xin đọc một câu của Thị-Loan viết trong đó: « em sẽ sống như mọi người khác, em sẽ cố thuần-thục lấy gia-đinh chồng làm gia-đinh mình, coi bố mẹ chồng như bố mẹ

để, biết đâu em lại không thấy được hạnh-phúc ở chỗ đó. »

« Đấy, các ngài nghe rõ chưa? Thị-Loan muốn yên mà người ta không để thị yên !

Lối đó ở ai ? Ở người con gái mới này hay ở cái gia-đinh kia, ở cái gia-đinh nê cõi kia ?

« Tôi không muốn nhắc đến người đã thiệt mạng, mà nhất là nhắc đến một cách không hay cho người đó, nhưng các ngài hãy nhìn lại Thị-Loan ngồi đây : một người có nhân sắc như Thị-Loan..



Nghe có tiếng cười trong phòng, trang-sư nhắc lại câu đó :

— Phải, tôi cần phải nói đến nhân sắc của Thị-Loan. Thị-Loan có học thức, có nhan sắc, đương vào độ chan chứa lòng nguyện ước về một cuộc đời tốt đẹp, thế mà vì hiếu với cha mẹ đã vui lòng lấy một người chồng dốt nát, vô nghệ nghiệp và trong bao năm đã nhân-nại cố yên vui với số phận mình. Và hơn nữa, Thị-Loan, một cô gái mới, vì không có con đã lấy vợ bé cho chồng để gia-đinh nhà chồng có người nối giòi ! Một người như thế không phải là một gái non quay cuồng như ông chưởng lý đã nói.

« Trong bao năm, Thị-Loan đã chịu bao nhiêu điều khổ sở, cay đắng. Tôi chỉ xin nhắc đến việc đứa con trai Thị-Loan chết oan. »

Rồi trang-sư kể lại việc bà phán giao đứa cháu cho thầy cúng ; câu truyện đó, Thảo đã kể rõ cho ông ta biết một cách rành mạch :

— « Chính bà mẹ chồng đã giết cháu mà không biết. Bà lại còn đỗ cho Thị-Loan cái tội giết con ! Đến nay, bà đỗ cho Thị-Loan cái tội giết chồng, nhưng bà có biết đâu, con bà chết là lỗi ở bà, lỗi ở cái luân lý trái mùa và quá ư nghiêm ngặt kia. Người có tội không phải là Thị-Loan. Người có tội chính là bà mẹ chồng Thị-Loan và cái luân lý cõi hủ kia. »

« Nhưng nếu vượt lên trên, và nghĩ rộng ra, không kể đến cá nhân nữa, thì bao nhiêu những việc xảy ra không phải lỗi ở người nào cả, mà là lỗi ở sự xung đột hiện thời đương khốc liệt của hai cái mới, cũ.

« Ta không thể không nhận thấy điều đó. Chính người Pháp đến đây đã đem lại cái văn hóa tây phương, chính người Pháp đã dạy họ những nhẽ lý mới, đã cho họ những quan niệm mới về cuộc đời.

« Ông chưởng lý có nói rằng người Pháp đến đây để giữ lấy nền tảng của xã-hội dân bảo-hộ, và nền tảng ấy là gia-đinh. Tôi cũng nhận như thế. Nhưng ta đã hết sức dạy cho họ tiến, thi phải để cho họ tiến lên. Giữ họ lại là làm một việc thất sách, mà giữ lại cũng không được nào.

« Xã-hội annam bây giờ không như xã-hội annam về thế kỷ thứ 19. Gia đình bây giờ không thể để nguyên như gia đình về thế kỷ trước được nữa. Ở các nước Viễn-đông: Nhật, Tàu, Xiêm, nhất là nước Tàu thủ tổ của nền văn hóa Á-đông, cái phạm vi gia-đinh bây giờ cũng không như trước kia nữa.

« Giữ lấy gia đình ! Nhưng xin đừng lầm giữ gia-đinh với giữ lại nô-lệ. Cái chế độ nô-lệ bỏ từ lâu, mỗi lần ta nghĩ đến không khỏi rùng mình ghê sợ ! Ấy thế, mà có ai ngờ đâu còn có cái chế độ khổn nạn đó trong gia đình annam.

« Chắc các ngài sẽ sững sờ cho lời tôi nói là lạ. Nhưng thử hỏi : bị người ta bỏ tiền ra mua về và bị coi như thuộc quyền sở hữu của người ta, như thế không là nô-lệ thì là gì nữa.

« Bà mẹ chồng Thị-Loan, vì vô tình, vì thói quen lưu truyền đã dùng đến cái quyền đó cũng như trăm nghìn bà mẹ chồng khác ở xã-hội annam.

« Nhưng người đã được hấp thụ văn hóa mới, đã được tiêm nhiễm những

của **Nhật Linh**

ý tưởng về nhân đạo, về cái quyền tự do của cá nhân, lẽ cổ nhiên là tìm cách thoát ly ra ngoài cái chế độ đó. Ý muốn ấy chánh đáng lắm. Nhưng thoát lý không phải dễ dàng như ta tưởng. Ngoài những người nhẫn nại sống trong sự phục tòng như Thị-Loan đây, biết bao nhiêu người không chịu nổi cái chế độ cay nghiệt ấy đã liều mình quyên sinh cho thoát nợ. »

Trang-sư rút trong cặp ra mấy tập nhật trình cũ có đánh dấu bút chỉ đỏ và đọc một vài đoạn thí dụ.

— Đó, các ngài coi, chính chúng ta mới là người có tội lớn. Cho họ học cái mới mà không tạo ra cho họ một cái hoàn cảnh hợp với quan niệm mới của họ.

« Buộc cho Thị-Loan cái tội giết người ư? Thị-Loan không giết người.

« Buộc cho Thị-Loan cái tội làm quấy rối gia-đinh ư ? Chính Thị-Loan là người tha-thiết muốn được yên sống trong gia-đinh.

« Thị-Loan chỉ có mỗi một tội là tội cắp sách đi học để rèn tập tâm trí thành một người mới, rồi về chung sống với những người cũ. Thị-Loan chỉ có mỗi một tội đó. Nhưng tội ấy, Thị-Loan đã thuộc lại bao nhiêu năm đau khổ.

« Tha cho Thị-Loan tức là các ngài làm một việc công bằng, tức là tỏ ra rằng, cái chế độ gia-đinh vô nhân đạo kia đã đến ngày tàn và phải nhường chỗ cho một chế độ gia-đinh khác hợp với cái đời mới bây giờ, hợp với quan-niệm của những người có học mới.

« Các ngài tha cho Thị-Loan tức là tha cho một người đã bị buộc tội oan, tha cho một người đau khổ đã bị phi cả một đời thanh-xuân và đã đem thân hy sinh cho cái xã-hội mới cũ khắt khe này. »

Tiếng trang-sư im bặt. Dũng nhìn lại thoáng thấy Thảo ngồi cạnh Lâm đương đưa khăn lèn thấm nước mắt. Đến lúc ông chánh án hỏi bị cáo nhân có muốn nói gì thêm không, Loan lạnh-lùng đứng dậy ra vịn vào vách móng ngựa và thong-thả nói :

— Trang-sư đã nói thay cho tôi. Những ý tưởng về mới cũ trang-sư vừa phân bầy rất đúng với tình

Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17×25 m/m giá 0\$10
(CARTON) : 18×27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi
? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vé-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chấm vừa chừng mít thơm, không bị hơi giao, không lây hắc lào.

MỚI VỀ BÚT MÁY NGỎ KAO TITHE

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chí tim (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bá buôn bán lẻ tại: LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI - HAIPHONG - NAMDINH

Có dự thi cuộc thi của C.P.A.

cảnh bọn chị em gái mới chúng tôi. Tôi tiếc rằng chính tôi là người ở trong cảnh mà không có giọng hùng hồn để nói cho mọi người cảm thấy rõ những nỗi thống khổ mà chúng tôi đã phải chịu. Không phải ý tôi cốt để tòa rủ lòng thương riêng đến một mình tôi, vì tôi đã dành cam tâm chịu lấy hết các thứ hình-phat mà xã-hội bắt tôi phải chịu. Tôi nói cốt để cho chị em gái mới đến đây nghe, biết rằng nếu các chị em muốn được hưởng hạnh-phúc với chồng con, thi điều trước nhất, các chị em phải tìm cách sống một đời-riêng, một đời tự lập, tránh sự chung sống với bố mẹ, họ hàng nhà chồng và nhất là có vượt hẳn ra ngoài quyền của bà mẹ chồng thì mới mong cho gia đình được hòa thuận.

Rồi Loan quay lại phía bà phán :

Tôi xin lỗi bà và rất hối-hận rằng, vì tôi mà con bà đã thiệt mạng oan. Đến bây giờ, tôi không còn là con dâu bà nữa, tôi mới có thể nói ra một cách chân thật cảm-tưởng của tôi đối với bà trong bao lâu. Bà với tôi là hai người không thể nào hiểu nhau, không thể nào yêu nhau được. Đã như thế mà phải ở với nhau, tất không sao tránh được sự sung đột. Lỗi đó không phải ở ai cả. Biết vậy nên đâu có bị tù tội chẳng nữa, tôi cũng không oán hờn ai chút nào ; còn như bà, nếu bà vẫn coi tôi như một kẻ thù, đó là quyền riêng của bà. Tôi lại xin lỗi cô hai đã vì tôi mà góa bụa, trên tay còn đứa con thơ mồ côi cha sớm. Tôi xin hết cả, những người trong họ chồng tôi nghĩ lại, và nếu không hiểu được tôi chẳng nữa, thì cũng nên khoan dung mà biết cho rằng trong hết thảy những người bấy lâu phải sô-sát nhau, vì không hiểu nhau, tôi là người đã chịu nhiều đau đớn nhất, là người đáng thương nhất.

Loan cúi đầu im lặng. Ông chánh ăn mím cười hỏi :

Cô còn muốn nói gì nữa không ?

Loan đáp :

Tôi nói thế đã đủ rồi.

Rồi Loan lại thong thả về ngồi chỗ cũ.

Ông chánh ánh quay mặt hỏi ý kiến hai ông bồi thẩm, rồi đứng lên. Cả tòa cùng đứng dậy một loạt, tiếng người rào rào lẩn với tiếng hò đồng súng.

Dũng vội-vàng ra phía cửa sổ. Chàng cúi nhìn xuống dưới vườn hoa và chống hai tay vào má cho mọi người khỏi nhận thấy mặt.

(còn nữa).

Nhất-Linh

XIN GIO'I THIỀU

Có dự thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU thi của C. P. A.

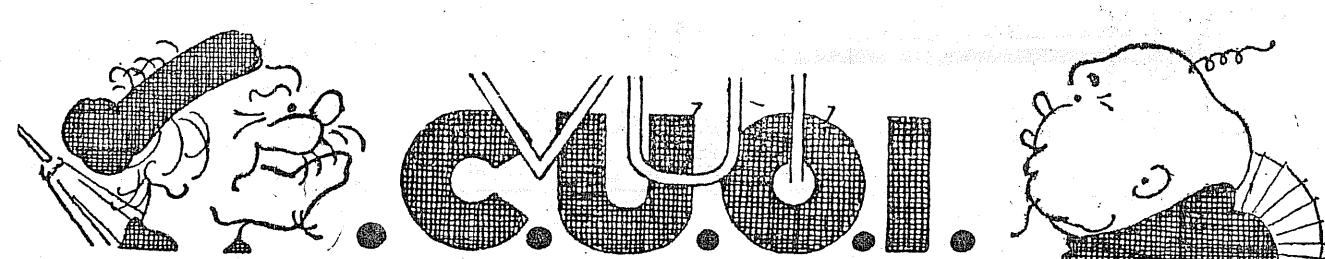
Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thi nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thi tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, khử ôn, hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisse—YÊN-BÁY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-DỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGA Y: Hoàng Đào Quí—THÀNH-HÓA: Gi Long được phòng VINH. Sinh Huynh, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúe Ninh hiệu à ĐÔNG-HỘNG.



Của Đ.T. Hữu — Thanh-hóá

1. Quen miệng

Làng tết xuân lại cắt ngay hai ông cựu binh vào hành lê, lúc dân rượu theo nhịp trống và cùng bước chân trái trước cho đều, hai ông nhớ đến khi tập lính, nên cứ quen miệng nói : « ắc-è, ắc-è », rồi vui chân đi qua chỗ để những dài rượu.

May sao được ông đồng xướng, trước làm tài-xế ô-tô, thấy hai ông kia đi quá chỗ, liền giơ tay xin chào :

— « A... la.... de.... e ! »

2. Còn lạ gì

Dịp tết, thầy chánh tông không thấy trưởng tuần làng C... đến tết minh, một hôm đi tuần đến làng C.. thì tuần giờ cẩn mật không sao hạch sách được. Sau thầy mới trách bác trưởng tuần :

— Từ ngày anh ra làm việc đến giờ, anh không biết ngõ nhà tôi ở đâu cả !

Bác trưởng — Bầm thày, con còn lạ gi, nhà thày ở ngay bên cạnh đình làng Đ... có cái cổng gạch to tướng, trên có vè cái đồng hồ và con số 1923 chử gi !

3. Hay thật...

Bác hàng quê đi bán quê rong, may sao vào nhà bác xã Ngõc thi gặp được bố xã Ngõc ốm nặng. Bác hàng quê giờ hết tài khéo nói là các cụ già ốm, thi không gi hay bằng quê lốt, nó dẫn hỏa

quy nguyên, thi bệnh gi cũng khỏi, sau bán một miếng hơn chục bạc.

Mấy tháng sau, bác hàng quê gấp, hỏi thăm xã Ngõc :

— Dịp ấy, cụ uống cái quê của tôi, rồi bệnh có thuyên giảm không ?

— Thưa ông, cái quê ấy hay thật, ông tôi nồng hết miếng quê ấy rồi mới mất, mà khi tắt nghỉ rồi, còn nóng đến hai giờ đồng hồ.

Của N. T. dit T. Xê

Chỉ tại...

X.X.— Ngày bác Toét, ngủ thế nào để trộm vào vò vét hết thế ?

L.T.— Chỉ tại tôi vắng nhà, mà cái con ba Vành nó cũng dốt, chí cứ đem xích con chó ngay chỗ trộm nó vào thi có...

X.X.—Ồ nhỉ !!!

Của D. Khoát

Thay chân

Ông phán Xuân có tật ở chân, nên di khớp-khiêng. Hôm ông được về hưu trí, có làm bữa rượu mời anh em trong sở lại chén. Một người bạn hay bòng đùa, nói : « Chúng tôi chỉ sợ ông về hưu, rồi không có ai thay được cái chân của ông. »

Của H. Hoa — Hanoi

1. Cái tính trừ khó

Thằng Hai vừa được mẹ cho năm cái bánh. Anh nó bèn hỏi :

— Bây giờ em có năm cái bánh, anh xin em ba thì em còn mấy cái ?

— Em vẫn còn năm cái.

— Thị anh đã xin em ba cái rồi, sao em lại còn nguyên năm cái ?

— Nhưng em có bằng lòng cho anh đâu !...

2. Lời con trẻ

Thằng Bốn có tình lười, sáng nào cứ chín giờ mới trở dậy. Cha nó muốn cho nó dậy sớm, bèn kể truyện rằng : xưa kia có một người có tình hay dậy sớm, một hôm ra đường hagy còn tình strong, bắt được một cái bọc trong có rất nhiều tiền bạc.

Thằng Bốn nhanh nhảu đáp lại :

— Thưa cha, nhưng người đánh mất cái bao đựng tiền bạc ấy, người ta lại còn dậy sớm hơn thì sao !...

Của L. Quý — Hanoi

Tình thầy trò

Thầy— Tình thầy trò phải thế nào ?

Trò — Phải kính trọng và vâng lời.

— Vâng lời là thế nào ?

— Là thầy bảo sao phải nhẹ vây, dù bảo nhảy vào đồng lúa cũng phải theo ý thầy.

— Nếu quả thật vây, anh có vè nói với « u » anh cho tôi mượn hai chiếc bạc không ?

— ? ? ?

Của T.T. Triệu — Hanoi

Hiểu nhầm

Có một cậu mới xin vào học, thầy giáo trong thay bé quá liên hồi :

— Nhà ở đâu, có xa không ?

— Ở tận phó hàng Điều.

— Vài có xe không ?

— Nhà con bán cát từng trăm.

Của T. H้อง

Khí tượng

— Anh ạ, tôi xem đồng tiền chảng ra gi sốt.

— Ồ, tôi biết, anh là người khí khái...

— ... Bao nhiêu tiền bạc, tôi vứt cả vào trong tủ sắt, chảng thèm ngó ngắt gì đến nữa.

Của H. Hì

Rượu

— Đến lượt « đương cai » cho thằng cu Nhớn, Lý Toét đội sỏi thủ, vợ xách rượu ra dinh.

Giữa đường, vợ mót tiền thành ra đi tụt lại sau. Các cụ không thấy rượu, hỏi :

— Còn rượu nữa chứ ?

Lý Toét :

— Bầm, bu cháu còn đái, sắp mang lại bây giờ.

AI ĐỌC "DO'I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công nghệ có : Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề để làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đà ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có : Y-học tùng-thor (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59, Xem mạch 1\$90, Dẫn bà 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thanh học : Dạy Thới-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trưởng sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn Huế và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có : Định Tiền Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật, Giá Lẽ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trả huê-hồng. Thơ đề:

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Kết-liễu vụ Desrusseaux

Hanoi. — Đại-ý Desrusseaux bị truy-tố là biển-thủ của nhà binh gần 6 vạn bạc đã bị kết án 5 năm tù án treo sau khi bị giam ở Hỏa lò 14 tháng.

Cuộc xổ-số Đ.D lần thử nhất mở ngày 10-5-35

Chánh-phủ Đ. D. định cho phát hành lần thử nhất vào ngày 10/5 sắp tới 600.000 vé 1 đồng, và đến Juillet 1935 sẽ mở số.

Có tất cả 1.368 số trúng, tổng-cộng là 300.000 đồng được lấy về.

1 số 100.000\$, 1 số 50.000\$, 1 số 20.000\$. 5 số 10.000, 20 số 1.000\$, 40 số 500\$, 100 số 100\$, 200 số 50\$, 1.000 số 20\$.

Bảo-cử hội-viên hội-dồng thành-phố

Hanoi. — Cuộc bảo-cử Hội-viên Hội-dồng thành-phố vì nhiều cự-lri quá nên phải chia làm 2 nơi : Chợ Gạo và tòa Đốc-iy.

Cự-lri từ số 1 đến số 2000 bỏ phiếu tại Foch-lý, từ số 2001 trở lên, bỏ phiếu tại Chợ Gạo.

Tiền, thứ-chỉ có quyền đi bầu nghị-viên

Những làng nào không có Hội-dồng Trung-hội thì các ông tiền-chỉ, thứ-chỉ cũng có quyền đi bầu nghị-viên dân-biểu, như các chánh, phó hương-hội.

Thuế đánh vào nhà ở các thị-xã

Thuế đánh vào các thị-xã ở ngoài Bắc nay thay đổi như sau này :

Nhà gach : từ 0p.01 đến 0p.06 một dan bay một tảng gác.

Nhà gỗ : từ 0p.01 đến 0p.06 một dan.

N hà lá : 0p.01 một dan.

Tại sở nuôi cá Hadong

Hadong.—Ông Bénas, kỹ-sư, đầu phòng thí-nghiệm việc nuôi cá ngoài Bắc, đã vào ở nnôi cá Hadong để cân lúa cá ương trong vòng một tháng nay.

Sở này (ngay bên lỉnh ly Hadong) chuyên-môn về cách nuôi cá chép, mò dã hơn một năm nay, trong có chia làm nhiều ao để thả cá.

Báo mới

Thanh-niên tuần-báo, nay do ông Hoàng-xuân-II-lìi chủ-chưởng, sẽ tái-bản-bắt đầu từ số 1 — vào ngày 21—4—35.

Xin có lời mừng bạn đồng nghiệp được may mắn hơn trước.

PHONG-HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A^e GRAND BOUDDHA, HANOI
TÉL. N° 874
Chi nhánh ở Saigon :
160 Đường Lagrandière

Sáng lập : Nguyễn-xuân-Mai
Giám-đốc : Nguyễn-trường-Tam
Quản-ly : Nguyễn-văn-Thúc

GIÁ BÁO :

Sáu tháng Một năm

Trong nước 1\$60 3\$00
Ngoài quốc 3.50 6.50

MỖI SỐ: 7 XU

Mua báo kèm từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:

Ông Nguyễn-trường-Tam

TIN TRONG NAM

Tìm thi-trường lúa gạo cho trong Nam

Saigon.—Ông Thống-đốc Pagès định phải người sang Malaisie để nghiên cứu về xếp đặt thi-trường lúa gạo ở đó, để phòng lúa sản vật của ta bị các nước khác đóng cửa thi-trường thì ta có chỗ tiêu-thụ.

Vương-chính-Đinh tới Saigon

Bác-sĩ Vương-chính-Đinh, nguyên tổng-thưởng bộ Ngoại-giao của chánh-phủ Trung-hoa đã tới Saigon hôm 1er/4 và lưu lại mấy hôm để xem xét về máy hội-thể-thao trong-Nam đi dự Hội vận-dộng Viễn-dong rồi mới trở về Thượng-hải.

Phái-viên báo Voila tới Saigon

Saigon.—Ông Pierre Legarde, biên-tập viên báo Comœdia, đặc phái-viên của tuần-báo Voila và báo Tribune des Nations, sau 3 tháng ở Ấn-độ có qua Siam, Bali, Java và thăm Đế-thiên Đề-thích, vừa rồi đã tới Saigon.

Ông sẽ do đường bộ ra Bắc rồi đáp tàu biển sang Trung-hoa, Nhật-bản và Mỹ.

Ra Côn-dảo nghiên-cứu về các vụ tù-vượt ngục

Saigon.—Ông Nadaud, chánh-mật-thám

trong Nam, vừa rồi đã ra Côn-dảo để chuyên-xét về các vụ tù-vượt, ngục và tim cách-dè-phòng những vụ ấy.

TIN TRUNG HOA

Trung-hoa và Mông-cô xung đột ở Tuy-viên

Bắc-binh 25-3.—Vì có cuộc xung đột của các nhà đương-chức Trung-hoa và Mông-cô về việc quan thuế của Mông-cô, Trung-hoa đã phái ba xú-doàn chàn vào Mông-cô. Hai quân gặp nhau ở Bạch-linh-miếu.

TIN PHÁP

Ba nhà văn mới vào viện Hàn-lâm

Viện Hàn-lâm Văn-học Pháp mới công cử 3 nhà văn có danh trong văn-giới là André Bellesort, Claude Farrère và Jaque Bainville thay chân 3 ông Brémont, Barthou và Poincaré tại viện.

Bắt được 150 kilos thuốc phiện lậu ở Seine-et-Marne

Vừa rồi, ở Seine-et-Marne, người ta mới khám phá được một vụ buôn thuốc phiện

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 14 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là :

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

Xô-số HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 ba 1935

Chủ tọa : Ông TRIVES — Dự kiến : Các Ông : D'OR, VU TAT THAN

Cách thức số 2 — Bộ số 1103	
8056	Ông Nguyễn-phạm Tư ở Thanh-hóa đã góp 192\$ nay được lĩnh về
1629	— Huynh văn Liêu ở Biên-hoa đã góp 116\$ nay được lĩnh về
11364	— Tao Nguru ở Stingtreng (Laos) đã góp 80\$ nay được lĩnh về
16544	Bà Lâm thị Co ở Saigon đã góp 60\$ nay được lĩnh về
5106	Ông Tăng minh Quang ở Cailay đã góp 72\$ nay được lĩnh về
5107	— Tăng minh Quang ở Cailay đã góp 72\$ nay được lĩnh về
Cách thức số 3 — Bộ số 624	
1915	Ông Suminli ở Shanghai đã góp 42\$ nay được lĩnh về
1094	Phiếu không đóng tiền tháng
Cách thức số 3 — Xô-số chia tiền lợi số tiền chia là: 406\$18	
969	Ông Nguyễn-duc tu Chi ở Huế có phiếu 1.000\$ được cả số tiền
Cách thức số 5 — Xô-số hoàn vốn gấp bội	
10736	Phiếu không đóng tiền tháng
Cách thức số 5 — Xô-số hoàn nguyên vốn → Bộ số 2411	
9881	Ông Nguyễn-văn An thư ký tờ sứ Hadong đã góp 9\$ nay được nay lĩnh về
13456	— Nguyễn-văn Đề ở Saigon đã góp 7\$ nay được lĩnh về
14261	Bà Louisin ở Saigon đã góp 7\$ nay được lĩnh về
19820	Ông Lư văn Vinh ở Haiphong đã góp 3\$ nay được lĩnh về
22114	Bà Bart ở Saigon đã góp 1\$ nay được lĩnh về
2463, 4821, 10787, 14286	Bốn phiếu này không đóng tiền tháng
Cách thức số 5 — Xô-số miễn góp — Bộ số 268	
26608	Ông Bart ở Saigon có phiếu
1681	— Nguyễn-duy Giao, 11 phố Tiên Tuc ở Sontay có phiếu
14903	— Phạm công Xương ở Saigon có phiếu
20202	— Vũ tiên Thuc ở phố Huu My Sontay có phiếu
8928, 108A, 4961, 6680, 7664, 14869, 14917, 17744	8 phiếu này không đóng tiền không được dự phần xô-số trên đây

Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xô-số trên đây đều được đổi ra một phiếu lật gop y số vốn mua, không phải đóng tiền tháng nữa và có giá bán lại liền và được đủ 3 cuộc xô-số mỗi tháng về hạng phiếu số 5.

Số tiền hoàn vốn gấp bội về tháng tư tây cho hạng phiếu số 5 định là 5.000\$ và mở vào ngày thứ năm 29 tháng tư tây năm 1935

lớn ; một chiếc xe hơi trong có hai căt hòm đựng thuốc phiện lậu, cân nặng được 100 kilos, đã bị lính xem-dàm bắt được. Ba người ngồi trên xe, có mang theo súng lục, đã bị bắt.

TIN ĐỨC

Đức khôi-phục quân-hi

Chánh-phủ Đức sau khi tuyên-bố tổ-chức không-quân, lại thực hành cưỡng-bách binh-dịch, thành lập 12 quân-doàn lục-quân và thông-cáo cho những nước có ký-chữ trong điều-ước Versailles rằng đã chính-thức xóa bỏ những điều khoản hạn-chế quân-hi trong điều-ước ấy.

Đức dự-bị chiến-tranh

Gần đây người Đức mua rất nhiều ngựa của Thụy-sĩ, tiền trả thường gấp đôi giá thường.

Người ta chắc là ngựa ấy mua cho chánh-phủ và dùng vào việc dự-bị chiến-tranh.

TIN NGA

Anh-Nga liên-hiép

Varsovie.—Cuộc đàm phán Anh-Nga tại Moscow rất thỏa-thuận. Hai nước cam-đoan sẽ điều-hòa sự giao-thiệp cho có tình-thân hiệp-tác và trọng những lời đon-kết cho hợp với hội Q.L.

Dự-luận hai nước cùng tỏ ý hoan-nghênh cuộc đàm-phán vừa kết-liệu. Nay chánh-phủ Anh đang ấn-dịnh những thể-lệ cốt-yếu về cuộc thân-thiện này.

TÂM SỰ CỦA



"Bạn trai cần"...

Thực ra, cái gì làm cho đàn-bà trả-nên khuynh-thản ? Dù các bà, các cô có thân-thể đẹp, quần áo sang, nhiều dứa tính hay và biết-tê già, nội-trợ mà các bạn không có nẫu da kiều-diện, thì tôi cảm-thấy không bao giờ các bạn có thể biểu lộ được hết những cái đặc-diểm của bạn trước một bạn trai mới các bạn gái của tôi rằng: Muốn cho da-dé được trắng-trẻ đẹp đẽ rất đẽ, thì các bạn tôi rất lấy lầm ngạc-nhiên. Đã mấy năm nay tôi rất tin dùng thử kem TOKALON màu trắng mà không mờ. Vì thử kem đó rất trắng, rất hồng cho da-dé, rất mịn mà không sinh-hai. Thủ kem đó có thể làm mất những nốt châm-hương và nốt rắn và làm cho nẫu da sạm trở-nên: sáng-sủa tươi-tinh. Tôi cảm-thấy rằng sự nẫu-nhiệt của kem TOKALON màu trắng sẽ giúp bạn gái để làm siêu-lông người-lợn trai mà mình thương yêu.

Société Asie-Afrique — 3, Rue Richer, Paris

TỔNG ĐẠI LÝ :

Maron Rochat et Cie — 45 Bd Gambetta, Hanoi



UA hè năm 1924,
cụ giáo Quế rủ
tôi cùng ra nghỉ
mát Đồ-sơn.

— Đi chơi dỗi
già đây, ông ạ.
Tôi thì tôi

không tin lời cụ một tí nào, vì cụ
tuy đã gần bảy mươi mà người còn
tráng kiện lắm, nhất là tôi lại thấy cậu
con trai út của cụ rất béo tốt, khỏe
mạnh và mới chừng năm, sáu tuổi.

Mà thực vậy, vừa ra đến Đồ-sơn, cụ
giáo đã đưa tôi đi xem đủ các nơi,
chẳng chịu nghỉ một phút, khiến uê-
oái dì bên cạnh một ông lão quắc thước,
tôi phải tự lấy làm thận...

Buổi chiều, chúng tôi ngồi trên đồng
đá hả ngâm những tâm thần inum
mùm, hông hào khoan khoái rung
động dưới sự mơn trớn dịu dàng của
nước biển và của tình yêu. Nhắc mục
kính ra sau, cụ giáo lim-dim cặp mắt :

— Trời ơi ! hơn năm mươi năm về
trước cũng ở đây ! Trời ơi ! thế mà đã
hơn năm mươi năm rồi !

Giọng cụ, qua tiếng gầm hét của lớp
sóng dồn, qua tiếng than vãn của hàng
dương liễu, nghe như xa xăm từ cõi
mộng, như nhớ tiếc cái buồi thanh
xuân. Muốn an-ủi một ông già trước
một cảnh tượng cường tráng, khoái
hoạt, tôi thong thả nói :

— Thưa cụ, những người đã từng
trải mùi đời như cụ, khi về già ngắm
lại cảnh hoan lạc của người ta, chắc
lấy làm chán ngán....

Cụ mỉm một nụ cười thẳng thắn bảo
tôi :

— Không đâu, ông ạ. Người ta vui
sướng cũng như mình vui sướng chử
sao ! Nhìn họ, tôi sống lại thời nièn
thiếu, cái thời nièn thiếu của tôi nò
đi-đi, hồn-hào, nghịch-nghịch lầm kia !
Ngày ấy mà bọn họ làm ngứa mắt tôi
như thế kia, thì họ sống làm sao được !

— Chắc hẳn cụ có nhiều câu truyện
tinh lý thú lầm đấy nhỉ ?

— Lý thú thi kẽ cũng lý thú. Nhưng
ông hãy nghe tôi thuật đây, rồi ông
muốn cho là lý thú hay tàn ngược,
hay gì nữa, tùy ông. Tôi xin nói ngay
cho ông biết rằng ông lão già nhu-mì
này trước khi làm huấn đạo, giáo thụ,
thời chỉ là một tên tướng cướp.

Tôi kinh ngạc :

— Tướng cướp !

— Phải, tướng cướp ! Ông không
làm tướng cướp bao giờ, nên ông cho
là lả lùng đáng ghê sợ đó thôi, chứ làm
tướng cướp cũng dễ dàng và vui thú
lắm. Nhưng ông hãy nghe đây :

“ Năm ấy, tôi 18 tuổi, vừa thi đậu
tú tài khoa « binh-tí », niên hiệu Tự-
đức thứ 29. Tính tôi vốn phóng-lãng,
chỉ thích cái đời phiêu-bạc khắp đó
đây, liền từ giã nhà rồi cùng một tên
học trò đi tìm nơi ngõ dạy học.

**Muốn được một mồi lợi to : thì các nhà
buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của**

**C.
P.
A.**

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình
Nhờ xem thẻ-lệ ở Phong-Hoa số 135, 136

GIẶC BẾ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

« Đến làng Đồ-sơn thấy phong cảnh
nên thơ, lại nhau có ông lý trưởng mòn
mọc ăn-cần, tôi liền nhận lời ở lại
dạy lũ con ông ta. Tất cả có ba thằng :
thằng lớn nhất đã mười bảy, thằng út
mười một. Thằng nào thằng ấy đều
khỏe mạnh, lực lưỡng, nhất là thằng
lớn thì lại dữ tợn lắm. Hôm mới
khai trường, nó đã toan cho tôi một
bài học..... »

Tôi không nhận được cười, ngắt lời,
hỏi lại cụ giáo :

— Trò mà toan cho thầy một bài
học ?

« Thế rồi chúng tôi quàn thảo...
Thằng bé võ-nghệ cũng khá, song
chẳng vì thế mà cuộc đấu chiến phải
kéo dài : chỉ trong nửa khắc, là tôi
đánh ngã được nó và dận chân lên
ngực nó. Nó lạy van xin hàng và tỏ
lòng kính phục tôi mà rằng :

— Thầy dạy quách võ con thôi,
chứ học văn chán lắm.

« Rồi nó nói cho tôi biết vì sao ở
chốn hải tần này, võ cần hơn văn :
« Nguyên vùng Đồ-sơn trong khoảng
hơn hai mươi năm trời đã thành một
nơi cửa biển riêng của bọn giặc Khách.



— Phải, thế mới ngô nghênh chứ !
Nó cậy nhà nó giàu có, mà cha nó lại
xưng hùng xung bá ở vùng ấy, nên
lần đầu, lúc tôi giảng nghĩa sách cho
nó, nó ngược mắt nhìn tôi mỉm cười
như chế-nhạo, riết cợt tôi. Nhưng ông
tính, khi nào tôi chịu nó. Tôi liền giờ
roi mày vút, thì nó né mình sang một
bên bắt cái roi rất nhanh nhẹn, rồi bẻ
gập lại, vứt xuống gầm phản. Tôi nghĩ
thầm : « Khá đấy ! » Rồi tôi cố né
lòng tức giận bảo sếp nó :

— Tao không muốn đánh mày ở
đây, sợ mày cho là thầy học ăn hiếp
học trò. Nhưng chiều nay lên ngọn
đồi, tao sẽ cho mày biết tay.

— Thịt lèn ngọt đồi, sợ gì !

« Nó trả lời tôi một cách rất láo
xược như thế, rồi khúc khích cười,
gập sácl lại không học nữa, mà cũng
chẳng thèm nghe giảng bài nữa.

« Chiều hôm ấy, tôi lên đồi trước,
ngồi chờ bên gốc một cây búa. Một
lát sau, thằng Thiết — tên thằng học trò
— sòng sộc chạy tới, chẳng nói chẳng
rằng, sấn vào đánh tôi liền.

Kết thê nơi ấy rất hiểm trở và dễ giữ
lắm, chỉ cần có một bọn vài chục
người nấp hai bên sườn đồi núi mà
đánh ra giữa lúc quàn giặc bờ ngô vừa
đến nơi. Hay hơn nữa, chờ cho chúng
lên bộ cướp phả những nơi thôn quê
làn cặn, dǎm người mang các đồ dǎm
hỏa lén xuống đâm thuyền của chúng
mà cho một mồi lửa là xong...

« Ý chúng bọn cướp cũng biết vậy,
nên chúng nó đã phòng bị sẵn dầu
vào đấy. Phòng bị, nghĩa là đem tiền
bạc lể quan địa phuơng để ngài mần-
ngơ cho, mà nhất là chia của ăn
cướp được với người làng Đồ-sơn
để trong khi làm việc, họ coi giữ
thuyền bè cho. Vì thế, làng Đồ-sơn
ngày xưa giàu có lắm, mà nguồn lợi
lớn lao của họ không phải ở nghề
đánh cá, chỉ ở chỗ dǎm dụng phần
với quân giặc bè.

« Tôi nghe câu truyện lấy làm căm
ghét người làng Đồ-sơn, và tôi muốn
tử biệt chủ nhà để đi nơi khác ngay.
Thì thằng Thiết lại nói luôn :

— Thường thường, cứ một tháng

một kỳ, bọn cướp đến đây. Năm nào
được mùa thì chúng càng nồng đến...
Ấy hôm qua vừa có tên thám-tử của
bọn cướp đưa tin cho thầy tôi biết
rằng năm hôm nay, chúng nó đến đây. »

« Tôi sững-sốt hỏi lại :

— Năm hôm nay ?

« — Vâng. Chúng nó chỉ cần giao-
thiệp với một mình thầy tôi. Rồi cỗ-
nhiên được bao nhiêu, thầy tôi lại
phản phát cho cả làng.

« Tôi mắng mồi nguyên rủa :

— Thế thì chó má thực !

« Tôi bỗng có ý-tưởng dụ thắng.
Thiết theo tôi lập một đảng đánh cướp.
Trước nò còn chối dây này, nhưng sau
nghe tôi nói công việc dễ dàng mà
lại sẽ chiếm được cả số tiền bạc của
bọn kia thì nó ứng thuận ngay.

« Chúng tôi liền cùng nhau mò quanh
trong bọn chài lưới khóc maul. Đó
là một việc chẳng khó khăn gì mấy,
vì ai nghe nói đến được chia nhiều
tiền của cũng vui mừng xin theo.

« Quả-nhiên như lời Thiết nói, việc
đánh cướp dễ như trở bàn tay. Thuyền
bè bọn cướp bị chúng tôi chở ra khỏi
đánh đắm hết, — chúng tôi không
đánh hỏa công, là vì sợ bọn cướp ở xa
trông thấy ngọn lửa quay về cứu chữa.
Rồi khi gần sáng, chúng nó trở về
thuyền, bị chúng tôi cho một trận chạy
tổn loạn không còn mảnh giáp.

« Chúng tôi chiết chiến lợi, mỗi
người được một số tiền lớn và đồ đạc
rất nhiều, ấy là chưa kể một cô thiếu-nữ
xinh tươi mà tôi nhường cho học
trò. Còn bao nhiêu dàn bà, con gái
khác bị giặc Khách bắt, chúng tôi tha
cho về hết... »

Tôi khen :

— Cụ giỏi quá nhỉ !

— Nhưng truyện đã hết đâu. Nếu chí
có thể thì tôi đã chẳng thanh một tên
tướng cướp.

—Ồ nhỉ, suýt nữa tôi quên rằng cụ
là một nhà cựu tặc phỉ.

Cụ giáo mỉm cười kẽ tiếp :

— Có gì đâu, chỉ vì bọn kỵ hào làng
Đồ-sơn thấy chúng tôi phồng tay trên
mặt cả số lợi nguyên xưa nay vẫn
được hưởng một cách dễ-dàng, liền
làm giấy trình viễn tri-huyện địa-
phuơng rằng đêm hôm trước một bọn
lái buôn Khách vừa ghé thuyền vào
vũng Đồ-sơn thì bị một toán cướp —
trong đó có kề tên tôi, — đến đánh
phá, thiệt hại có tới vài vạn lạng bạc.

« Cái con số vài vạn đủ làm cho
viễn tri-huyện sinh ngót, vì nếu quả
thực món chiến lợi của bọn Khách
lén tới vài vạn thì về phần ngài hẳn
là dăm nghìn theo như lời khâu ước.
Ngài tức khắc bầm tím xin thêm lính
để di tróc nã... »

Tôi hỏi :

— Trót nã bọn giặc Khách ?

Cụ giáo cười chua chát đáp lại :

**CHÈ RIÊNG CHO
XỨ NÓNG DÙNG**

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẨN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sôi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiếu O \$ 35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Binh-lau, duong-mai, hot-xoai tri bang

THUỐC Á-ĐÔNG BƯỚC CHẮNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong-Tình bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiện-nghiêm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đảng nào, chúng tôi liền đề tài nghiên-cứu và thí nghiệm lần lăn, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiệt tinh hay, trị cho đảng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bô-ich được cho đổi, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây:

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bệnh			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương-mai	Hột-xoài	Lậu	Dương-mai	Hột-xoài	Số người bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột . . .	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước . . .	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mật	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiện-nghiêm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị đảng 31 người. Năm 1934, chúng tôi già giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả: 50 người trị đảng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị đảng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiệt nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp

Xứ Đàng-Dương. Tên thuốc đặt là :

Nº 60 Huê-liêu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiệt mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bào chế tại : VÔ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC-PHÒNG

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc

PHẦN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Ba Albert 1er Dakao — 34, Route Coloniale, Nha Trang.

Phnompenh, Quinhon, Faifo, Hué, Tourane sắp thành lập.

Đại-lý ở Bắc-kỳ : Librairie MAI-LĨNH, 60-62, Paul Bert, Haiphong

Librairie MAI-LĨNH, 73, Rue du Coton, Hanoi

Lời khuyên của ông thầy thuốc

Da-dé hút phải chất độc cũng hại cho sức khỏe như uống phổi. Vậy các bà, các cô chỉ nên dùng những trang-sức nào có chữ ký của Dược-si, vì chữ ký đó là cái đảm-báo chắc-chắn về sự không có chất độc, và cách sưa-trị mầu-nhiệm.

Nói những phương-pháp công hiệu thứ nhất đem dùng về việc sưa-tri da-dé, khoa-học hiện thời đã liệt những trang-sức có Thorium vào hàng thứ nhất. Vậy các bà, các cô từ nay chỉ nên dùng những trang-sức có Thorium như Tho-Radia chẳng hạn, thì các bà, các cô được vững-tâm rằng có thể tránh được hay sưa-trị hết các chứng-lỗi có thể hại cho sắc đẹp được.

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI = MẠNH KHỎE LUÔN =

Vn uống ngọt miếng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrof 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐÔ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ-tạng người Annam, rất bồ-chó bộ tiêu hóa, chưa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

— Không, tróc nã chúng tôi áy chứ... Thế là chúng tôi cầu tiếc nghiêm-nhiêm họp thành một đảng cuộp chính-thức mà tôi nhận đứng làm chánh-tướng và Thiết-làm phó-tướng.

« Trước chúng tôi còn chỉ ăn hót, nghĩa là cuộp-lại của quân giặc Khách. Như thế cũng thừa thãi chán rồi. Tha hồ phong lulu, phung phí, chơi bài, rượu ngọt, gái đẹp. Tôi nghĩ cũng chẳng buồn đạo-đức, nhân-nghĩa nữa. Đánh cuộp để cứu giúp người đồng-bang, lại bị họ đánh-mình để bệnh-vực cuộp, thì nay mình cuộp-lại của họ ăn cuộp-phở đă sao.

« Nhưng về sau, cảnh giặc Khách bị chúng tôi đánh-phá luộn, sinh chán, không lai vắng-tới vũng Đồ-sơn nữa. Ay mồi rày! Chúng tôi đã trót-nghiện rượu ngọt, gái đẹp mất rồi, nhất là gái đẹp: cứ một tháng phải thay gái một lần, mặc cho họ than khóc, bện quẩn lấy mình vì, ông phải biết, nhiều cô yêu chúng tôi lắm, yêu một cách thành-thực, nồng-nàn kia. Đàm-bà-thể mà họ thích cái đời phiêu-lưu đảo-dẽ.

« Thế là ăn vụng quen-mồm, chúng tôi kéo-nhau đến các làng cuộp-bóc; Ngày nay, tuy vẫn hối-hận, nhưng tôi-dám-tự hào rằng trong cái đời đạo-tặc của tôi, tôi không giết qua một mạng. Phá-trinh-tiết của bọn-phụ-nữ... phụ-nữ diêm-lệ-thôi... thì xin thú thực rằng có, mà có-nhiều. Nhưng thiết-tưởng làm sự đó thì chẳng cứ một-bọn cuộp. Vả-lắm cò cũng vui lòng-theo chúng tôi kia mà; hon-thế, có-cô-mạo-hiềm-tìm-dến sào-huyệt chúng tôi nữa... »

Cụ-giáo ngưng-ké. Tôi-mê-man như-nhogni ở-nơi sào-huyệt cuộp, trước-mặt tên-tưởng cuộp-dữ-ton. Tiếng-nó-đùa của-thanh-niên-trên-bãi-biển-vụt-nhắc-tôi-nhớ-tới-thực-hiện. Tôi-lắc-dầu-nói :

— Cụ-quát-lắm, thế-thì-cụ-quát-quát-lắm.

Cụ-giáo-cười-phá-lèn, nghe-mà-ghè-so:

— Người ta bảo : « Thời-thể-tạo-anh-hùng », chứ như tôi-day-thì-lại-vì-thời-thể-mà-dâ-trở-nên-tưởng-cuộp.

— Nhưng-rồi-sau-ra-sao?

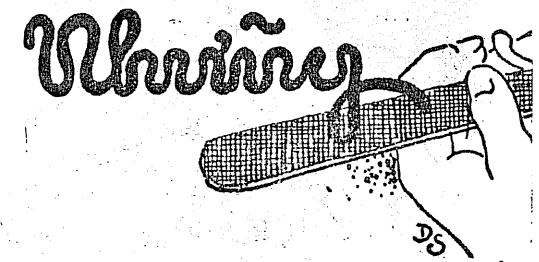
— Ấy-rồi-chán-cái-dời-trốn-tránh, ẩn-núp, chúng-tôi-bỏ-nghề, chia-rẽ-mỗi-người-đi-một-phuong. Tôi-dời-tên-den-làng... trấn-Sơn-tây-xin-ngu-cư, rồi-khoa-nhàm-ngo-dì-thi-dậu-cử-nhanh-dược-bồ-ra-huân-đạo, sau-thăng-den-giáo-thụ-cho-tới-này-nay-về-hưu.

Cụ-giáo-Quế-ngồi-im-đưa-cặp-mắt-theo-những-lốp-sóng-sô-nhau-vào-bờ, tung-tóe-bợt-trắng-chung-quanh-những-tâm-thân-mùm-mầm, hồng-hảo, khoan-khoái-rung-dộng-dưới-sự-mon-trón-dịu-dàng-của-nước-bè-và-của-tình-yêu. Chép-miêng, cụ-cười-nói :

— Già-ở-vào-năm-mươi-năm-về-trước, thì-minh-dến-lại-theo-nghè-cuộp!

Tôi-rùng-mình-ghè-so, ngước-nhin-cặp-mắt-cụ-giáo-long-lanh-sau-dời-kính-trắng,

Khái-Hưng



Trong báo Phong-Hoa số 141 ra ngày 22.3.35, mục « Từ-nhỏ-dến-lớn » bài « Bệnh-ký-hòa-ước » có câu :

« Từ-năm-1935, nghĩa-là-trong-vòng-10-năm-nay, họ-dừng-mõ... »

Câu-này-nên-dến-năm-1945-hay-viết-thì-mới-dùng.

Nguyễn-văn-Đức — Hanoi

1. Trong « Đời-mới » số 1, mục « Choi-khon » của Cú-Mèo :

Trên cái khung-mặt-trầm-tĩnh-lanh-lùng-đặc-biệt-nhất-chỉ-có-cái-mồm. Nó-chúm-chim-như-miệng-lo, lại-soáng-sooc-như-mồm-chai(hến), luôn-luôn-thay-hình-méo, hình-tròn. Hơn-nữa-là-cái-mồm-ấy-lại-dược-viền-hai-giải-mỗi-thâm-như-thịt-trâu-chết. Có-thể-bảo-nó-là-một-tay « ken-cò » nồng-hay-là-một-chóe-dể-chứa-hàng-những-chai-rượu-bồ... có-thể-bảo-nó-là « tuốt ».

Thật-là-một-đoạn-văn-tả-chân-rất «mới», mới-quá.

2. Trải-thẳng-mạnh-chieu-ra-mà-dặt-phịch-dít-lèn, ném-ra-những-tiếng-thở-dài... »

Vậy-thì-cái-gì-ném-ra? Mà-ném-ra-thể-nào? Đỗ-ai-biết?

Kiều-huý-Kinh

Đông-Pháp số 2879, bài « Bắn-dược-hồ » :

« ... Các-chú-dâ-mừng-thâm-về-các-loài-ác-thú-như-hổ, lợn-rừng, bão, hươu, nai, không-về-làng-bắt-trâu, bò, chó, lợn, phá-hại-mùa-màng... »

Hươu-nai-thì-bắt-sao-dược-trâu, bò, chó, lợn? Có-tác-giả-nói « hươu »-thì-có.

Chàng-Ngõe — Hanoi

T.T.T.B. số 42, trong bài « Văn-binh-dân », Hoài-Thanh viết :

Nhà-thi-si-bình-dân-của-tôi-phải-từng-sống-cuộc-dời-của-bình-dân, phải-từng-biết-những-ngày-nắng-như-thiệu, nhud-dot, công-lung-cây-mạ-dưới-ruộng-bún, nhung-dêm-lạnh-năm-run-trong-góc-dinh, chờ, nhung-khi-không-corm-ăn, không-áo-mặc, khi-trốn-nợ, khi-ngồi-tù.

Các-ngài-dâng-he-thay-chưa? Muốn-làm-văn-si-bình-dân-phải-ngồi-tù-nữa-dẩy.

Nguyễn-tu-Kha — Hanoi

1. Đông-Pháp số 2897, trang-hai : Khám-phá-tử-thi-một-người-dân-ông...

Có-lẽ-các-thám-tử-mới-khám-phá... trong-tử-thi-người-dân-ông-kia-có-sự-gi-bí-mật-lắm-như-một-tổ-cuộp-hay-một-dám-bạc-nào.

CINÉMA PALACE LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

TUẦN LỄ NÀY : chieu-lịch

L'ANGE GARDIEN

Phim-của-nhà-dàn-cảnh, trú-danh-Jean-CHOUX-do-những-tài-tử-trú-danh-André-BAUGÉ-và-POLA-ILLERY-sắm-vai-chính. Có-nhiều-bài-hát-tuyệt-hay-của-kép-André-BAUGÉ-hát-du-duong-thanh-thót-nghe-rất-ém-tai-thú-vị. Chuyện-phim-vui-huồn-tả-theo-như-dời-người-có-lúc-cười, lúc-khóc. Cuốn-phim-rất-lý-thú-này-chỉ-còn-chieu-dến-thứ-ba-16-Avril-nữa-là-hết.

Rap-chieu-bóng-nói TONKINOIS

Máy-chuyền-thanh-rất-rõ-ràng-nghe-rất-ém-tai, chieu-toàn-phim-hay, giá-hạ.

Việc PHAP LUAT

Muốn-dược-việc-một-cách-mau-chóng-và-dỗ-tổn-tiền, nên-bàn-trước-với-ông-TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật-khoa-cử-nhân-một-nhà-chuyên-môn-về-pháp-luat-dâ-lâu-năm-(Việc-kien-cáo, mua-bán, chia-của-v.v.)

SỐ 5 HÀNG GIA CŨ, RUE DES CUIRS, HANOI
(Cạnh-bãi-chợ-Hàng-Gia-cũ)

BUỔI-TỐI-CÙNG-TIẾP-KHÁCH-TỪ-8-ĐÊN-9-GIỜ

Hết đặng đơn

2. Cũng số báo ấy, trang hai, cột ba, bài « Cái chết của cô Minh... »

Ngoài người yêu ra, ai là người yêu mình mà người yêu, ai dám công nhiên yêu, trước cái cảnh khổ tâm ấy, cô Minh không tiếc đời là vì thế.

Thế à, phải, chí phải! Ngoài người yêu mình ra là những người, hoặc không yêu mình, hoặc ghét mình. Lý luận lắm.

Piéré!

I. Kính quý..

T.T.B. số 41, trong bài « Nghệ thuật với đời người », ông Thiếu-Sơn viết :

— Mắt deo kính đen, ngó muôn vật đều đen, mắt deo kính trắng, trông muôn vật đều trắng!

Đeo kính đen chưa chắc ngó muôn vật đã đều đen, chứ deo kính trắng, trông muôn vật đều trắng, thì thật là kính.., quý!

II. Kịch hay chèo ?

Cũng số báo ấy, trong kịch ngắn « Moa ba con nết », ông Hoàng-quang-Đức viết :

!! ... Chao ôi ! nói lầm thêm phiền, nòng nỗi này tôi muốn phó tấm thân cho giòng nước bạc... »

... Tôi cũng bắt chước : « Than ôi ! viết lầm thêm nhảm, mong... tác-giả (xin lỗi ông) nên phó văn cho giòng nước bạc !!!

Phạm Hồng — Hanoi

Thứa người

Đông-Pháp số 2881, « Tuần lễ thể thao » :

... Thấy tài sút ban của Marinelli như máy, 22 dấu thủ trên sân đều chăm chú vào góc trái của 9e.

Hỗn trọng tài đã thay áo đấu-thủ để phò tá bên 9e. Chả trách đội bạn ấy đại thắng !

Võ danh

Cậu Ấm số 2, bài « Hai mươi phút với lão Hải - ly » của Nguyễn-đức-Phong :

Hải-ly nói ! ... tưởng chừng như chính thủy-tổ hướng đạo sống lại và qua đây !.

Ông Nguyễn-đức-Phong hoặc nặng tai, hoặc đãng-trí, không thi đã độc-ác bắt ủy-viên buồng-dạo Pháp nhằm đều quan hệ ấy.

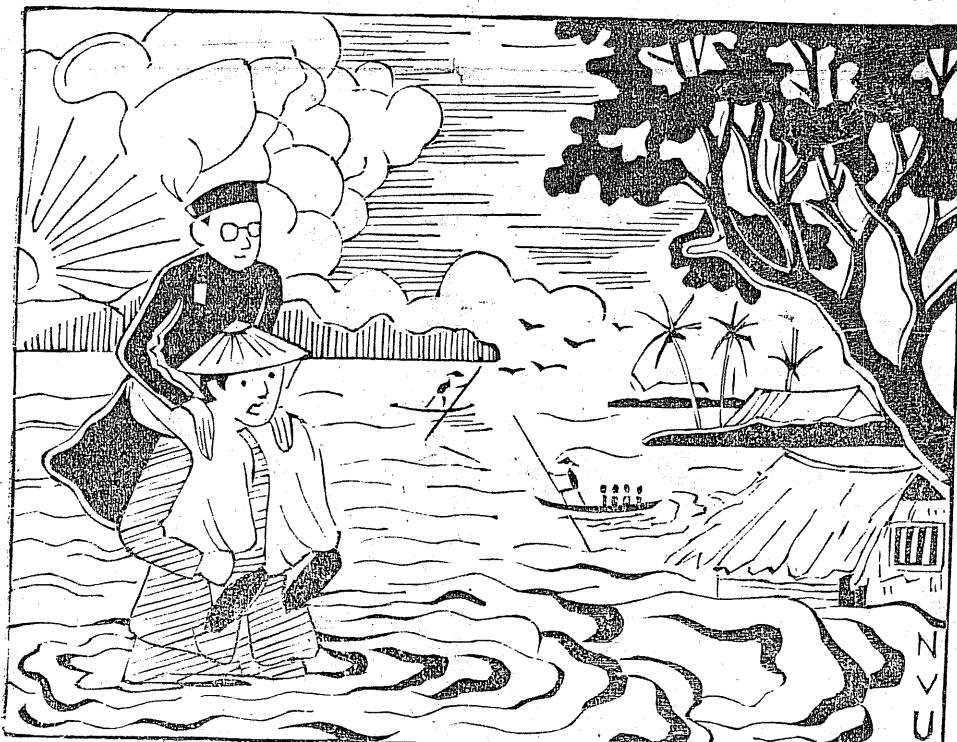
Ông tổ hướng-dạo Baden-Powell còn sống nhẫn mà.

Nguyễn-văn-Boàn — Saigon

HỘP THƯ

Ông ban độc giả, Tuyên-quang — Bức thư của ông làm cho anh em chúng tôi cảm động. Nhưng không sao chịu được ý ông, xin ông bằng lòng vậy.

TÒA SOẠN



Một ông quan ở miền Trung khăn áo chỉnh tề đeo thẻ bài ngà chưng chạc cưỡi cỗ chủ linh bộ vệ di xem xét các nơi bị lụt. Đằng xa có ông công sứ J... cũng di xem lụt, nhưng ông chỉ đội cái nón ba xu và khoác áo tối lá gọi Vây ông công sứ J... đâu? Các bạn nhớ bảo ông quan đừng hỷ sinh bộ quần áo đẹp.

PHÒNG KHIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (số nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TU-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÉ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phat-läng một phần tư đã góp rồi
Hội đãi dưới quyền kiểm-sát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đảng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG MARS 1935

Mở ngày thứ sáu 29 Mars 1935 tại số Quản-ly ở Saigon, số 68 Đường Charner do ông Charles Robert chủ toạ, ông Phạm-văn-Hải và ông Nguyễn-Huệ dự-toạ cùng trước mặt quan Kiêm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
13.208	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần M. Ngô-Luong-Bích Thư-xã Quảng-Ngãi đã góp 11\$ trúng lĩnh về	1.000 \$ 00
46.251	Phiếu này chưa phát hành.	
168	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn 168-4 M. Chiêu-Đức, 6 Av. Jaccarée, Cholon đã góp được 20\$ trúng lĩnh về	200 \$ 00
3.153	M. Phạm-lê-Bồng, chủ báo « Patrie Annamite » Hanoi đã góp được 95\$ trúng lĩnh về	1.000 \$
7.230	M. Trần-ngọc-Phong, Douanes et Régies Saigon đã góp được 65\$ trúng lĩnh về	1.000 \$
10.074	M. Pierre Morin, Huế đã góp được 65\$ trúng lĩnh về	1.000 \$
18.390	M. Bùi-văn-Vân, 96 Rue Clémenceau Haiphong đã góp được 8\$ trúng lĩnh về	200 \$
21.366	M. Paul Hubert, Sûreté à Vinh đã góp được 7\$ trúng lĩnh về	200 \$
25.754	Mme Nguyễn-thị-Sáu Yên-Thành Vinh đã góp được 5\$ trúng lĩnh về	200 \$
27.686	M. Nguyễn-ngọc-Khoe Gia-Định đã góp được 10\$ trúng lĩnh về	500 \$

Cột thứ nhất	Cột thứ hai
2.570	2570-2 Mme Nguyễn-thị Lương-Trần P.T.T. Huế đã góp được 19\$
10.169	105\$ 20 200 \$
19.185	M. Nguyễn-văn-Thinh Haiphong đã góp được 13\$.
27.663	103\$ 20 200 \$
2.500	M. Tạ-đinh-Dịnh Garage Aviat Hanoi đã góp được 4\$.
	101\$ 60 200 \$
	2500-2 M. Nguyễn-hữu-Nghĩa Chemins de fer à Haïlé.
	107\$ 20 200 \$

Những phiếu sau này 168-1 — 168-2 — 168-3 — 168-5 (annulés) 14635 suspendu (Pnom-Penh) — 16335 suspendu (Hanoi) — 30249 suspendu (Giadinh) — 2570-1 — 2570-3 — 2570-4
2570-5 suspendu (Pnompenh) 3965-A suspendu (Thudaumot) — 3865-B suspendu (Hanoi) — 8599 suspendu (Kempeng) — 14897 suspendu (Kampot) 15945 suspendu (Hatién) — 21277
suspendu (Haädong) — 15945 suspendu (Quangbinh).

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ hai 29 Avril 1935, hồi 9h30 sáng
tại số Tổng-Cục 32, Phố Paul Bert, Hanoi

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1935 định là :

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$ 500 \$

1.000 \$ 200 \$

Bản hội cần nhiều Đại-ly và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục
32, Rue Paul Bert, Hanoi.

Món có ở Hué

Huế trở nên một trường hoạt động về chính trị.

Trong lúc này một tờ báo hàng ngày ở Huế rất là hợp thời.

Đến 26 Mars này, tờ báo ÁNH-SÁNG sẽ xuất bản hàng ngày ở Huế, soi tỏ những
chỗ tối tăm sầu thảm của xã hội hiện tại.

ÁNH-SÁNG là cơ quan thông tin và nghị luận thành thực về các vấn đề chính trị,
xã hội và văn chương.

— Ai là nười muốn phản đối để sinh tồn, nên đọc báo ÁNH-SÁNG.

Mỗi năm..... 6\$ 20

Sáu tháng.... 3 . 20

Ba tháng.... 1 . 60

Thơ từ và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-QUỐC-TÚY.

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ Ở SỐ: 83, đường Gia-Long, Hué

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ÁNH ĐIỆN

“Rayon X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

167, Boulevard Henri d'Orléans, (dùi ngõ Trạm mới)

BÁC-SĨ LUYỆN 8, Rue de la Citadelle

8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, giấy nói: 104

Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh dân bà.

— Đủ máy điện để chữa mọi bệnh —

BÁC-SĨ CHUỖNG 167, Bd Henri d'Orléans

Đầu Ngõ Trạm mới, giấy nói: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy

bơm hơi ép phổi/pneumothorax artificiel

để chữa bệnh lao.

Dự cuộc thi quảng cáo đẹp của:

C. P. A.

80, GRAND BOUDDHA, HANOI — TÉLÉPH 874

Các nhà buôn nên dự:

Có nhiều giải thưởng đặc biệt để tặng những quảng cáo HAY về bài vở — ĐẸP về tranh ảnh và các độc giả chấm thi.

Thể lệ chấm thi

1) Cuộc thi này chỉ dành riêng cho những bạn đăng quảng cáo luôn trong một thời hạn từ 3 tháng trở lên kể từ 15-2-1935.

2) Và C. P. A. cũng chỉ tổ chức riêng cho những báo chí đã giao độc quyền việc quảng cáo cho C. P. A.

Độc giả của báo nào sẽ là người chấm thi của báo đó.

Các bạn cứ tùy thích của mình tron hay xét trong các bài vở, và tranh ảnh quảng cáo đăng ở những số báo kể từ 15 Février trở đi lấy 7 bài và 7 ảnh sếp theo thứ tự 1, 2, 3... cho đến 7, và biên (bài vào lá phiếu bài) (ảnh vào lá phiếu ảnh) sẽ đăng trong những báo kể trên, song cả hai lá phiếu ấy gửi đến cho M. Nguyễn-Trọng-Trạc Directeur du C.P.A. 80, Grand Bouddha ngoài bì đề: dự thi quảng cáo đẹp (tranh ảnh và bài vở) dự thi quảng cáo đẹp đều có chua dấu riêng). C. P. A. sẽ do những phiếu gửi đến làm hai bảng kiều mẫu (1 bảng bài vở và 1 bảng tranh ảnh) về thứ tự thứ nhất, nhì các bài và các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng trong bảng kiều mẫu nhiều hơn hết là được.

GIẢI THƯỞNG TẶNG ĐỘC GIÁ

CÓ { 1 giải nhì và 1 giải nhì về bài HAY
1 giải nhất và 1 giải nhì về tranh ĐẸP

Giải nhất: 10\$00, Giải nhì: 1 phiếu thường lấy sách của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN đáng giá 5\$00. Còn từ 3 đến 7: Giải an ủy 1 năm báo (dự thi báo nào sẽ được biếu báo đó)

GIẢI THƯỞNG TẶNG CÁC BẠN ĐĂNG QUẢNG-CÁO

CHÚNG CÁCH

CÓ { 1 giải nhất và 1 giải nhì về bài HAY
1 giải nhất và 1 giải nhì về tranh ĐẸP

Giải nhất sẽ được một phiếu trừ 20% về giá tiền đăng quảng cáo hàng tháng, trong một thời kỳ một năm. Và C.P.A. sẽ đăng một kỳ những bài và tranh ảnh nhất lên báo vào một chỗ riêng gọi là khu danh dự.

(Báo nào đăng cho bạn hàng báo đó).

Giải nhì: một phiếu trừ 15% về giá tiền đăng quảng cáo hàng tháng, trong một thời hạn một năm. Phần thưởng tuy chẵng là bao song: 1) các bạn hàng sẽ được yên trí rằng quảng cáo của hiệu minh có rất nhiều người đọc tới. 2) và độc giả sẽ được hài lòng vì nhận thấy rằng các nhà buôn Việt Nam đã biết làm quảng cáo để duy trì lấy thương giới nước nhà.

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.

— Ô TÔNG-FUNG-DƯƠNG —



HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả hai mươi đồng (20\$), kể cả tiền ăn và ngủ ở giỗ đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lẻ xe khởi hành hời 6 giờ sáng thứ hai tại:
số 24, phố Hàng Gia Hanoi, (Tonkin)
số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ DO NHỮNG NƠI:

TỔNG CỤC: 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)
96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine

ĐẠI LÝ: 200, Rue Paul Bert Namdinh
46, Rue Van-Thi, Ninhbinh
33, Grande rue, Thanh Hoa
5 et 6, Maréchal Foch, Vinh
Rue Paul Bert, Huế
Rue Đồng Khánh Tourane
Avenue Khải-Định Quinhon
Tạ-ngọc-Liên, Pharmacien Nhatrang

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền,
nên bàn trước với ông TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa
cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ, RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bến chợ Hàng Gia cũ)
BUỒI TỐI CÙNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

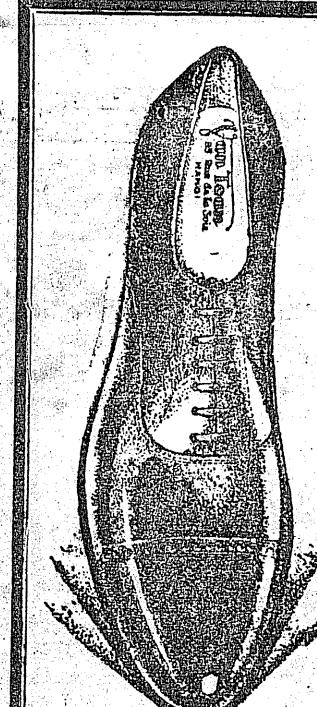
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ
da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao su, đủ
các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng rãi không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi,
bản hiệu xin vui lòng chiêú ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu bao
đã bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.
GIẤY ĐÓ CHÂN xin tùy kiều tính giá phải chăng.